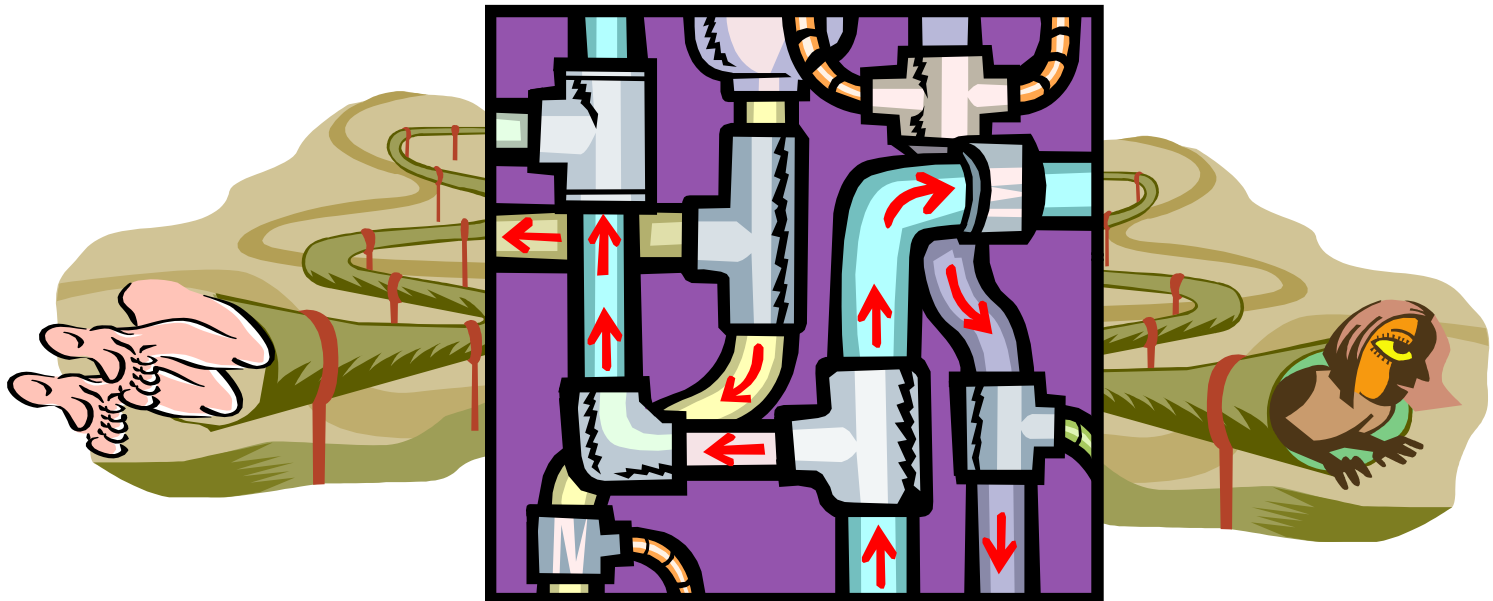
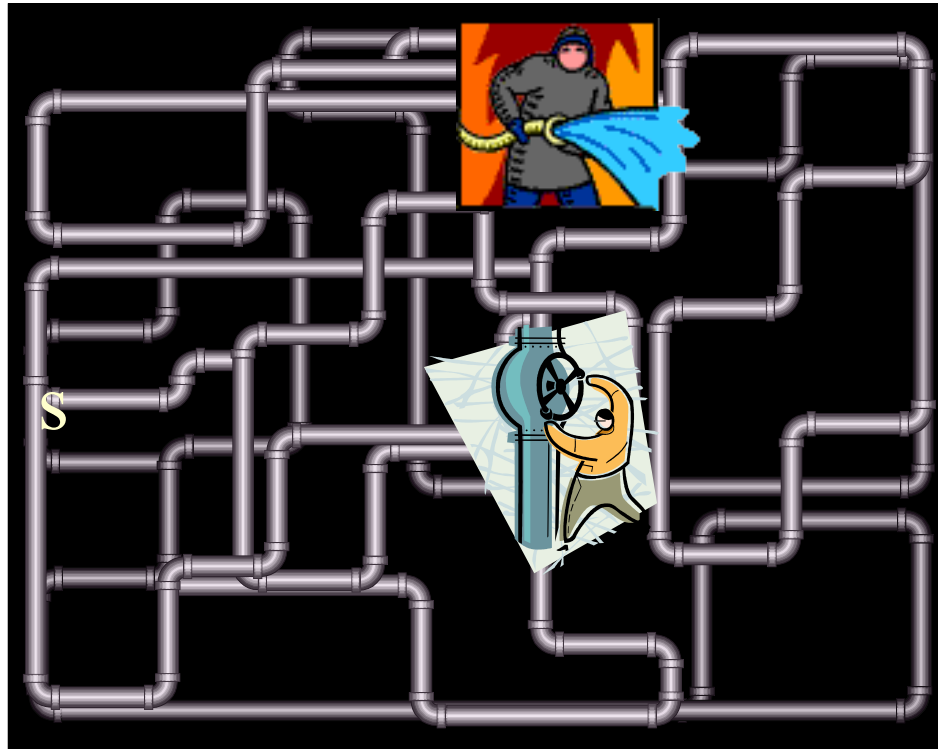


Các ứng dụng của Bài toán luồng cực đại



Max Flow Applications



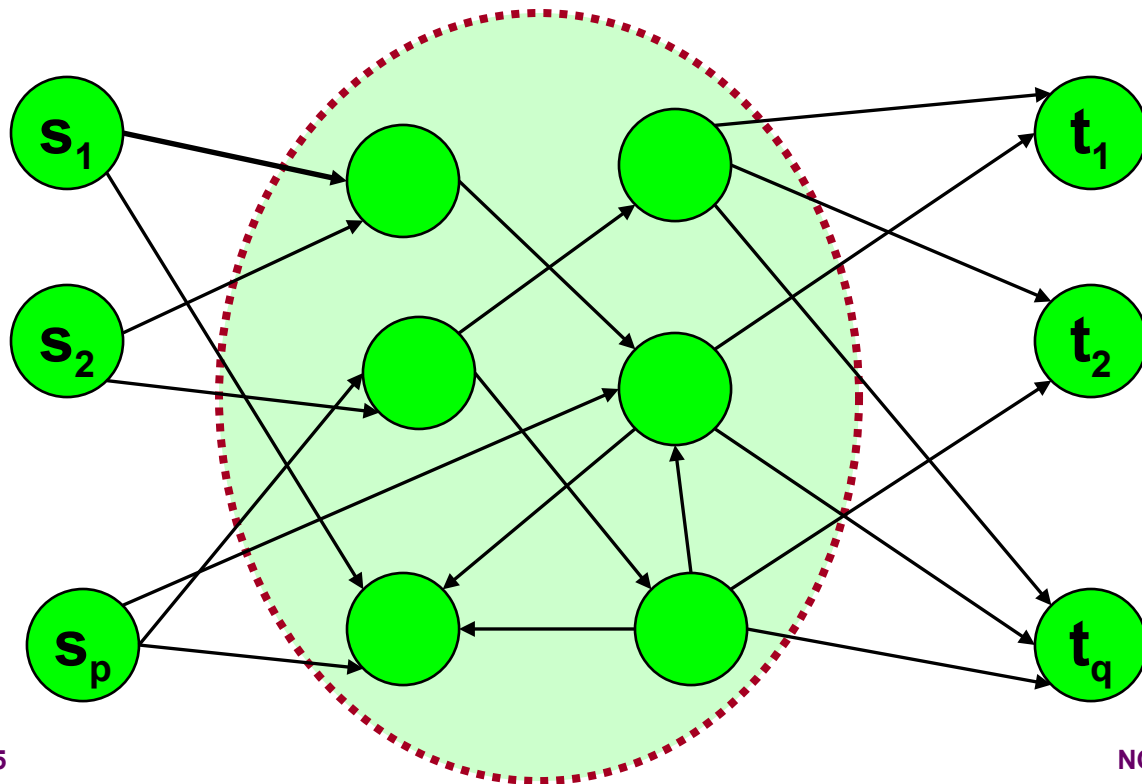
NỘI DUNG

- **Một số bài toán luồng tổng quát**
 - Bài toán với nhiều điểm phát và điểm thu
 - Bài toán với hạn chế thông qua ở nút
- **Một số ứng dụng trong tổ hợp**
 - Bài toán cặp ghép cực đại trong đồ thị hai phía
 - Độ tin cậy của mạng

Một số bài toán luồng tổng quát

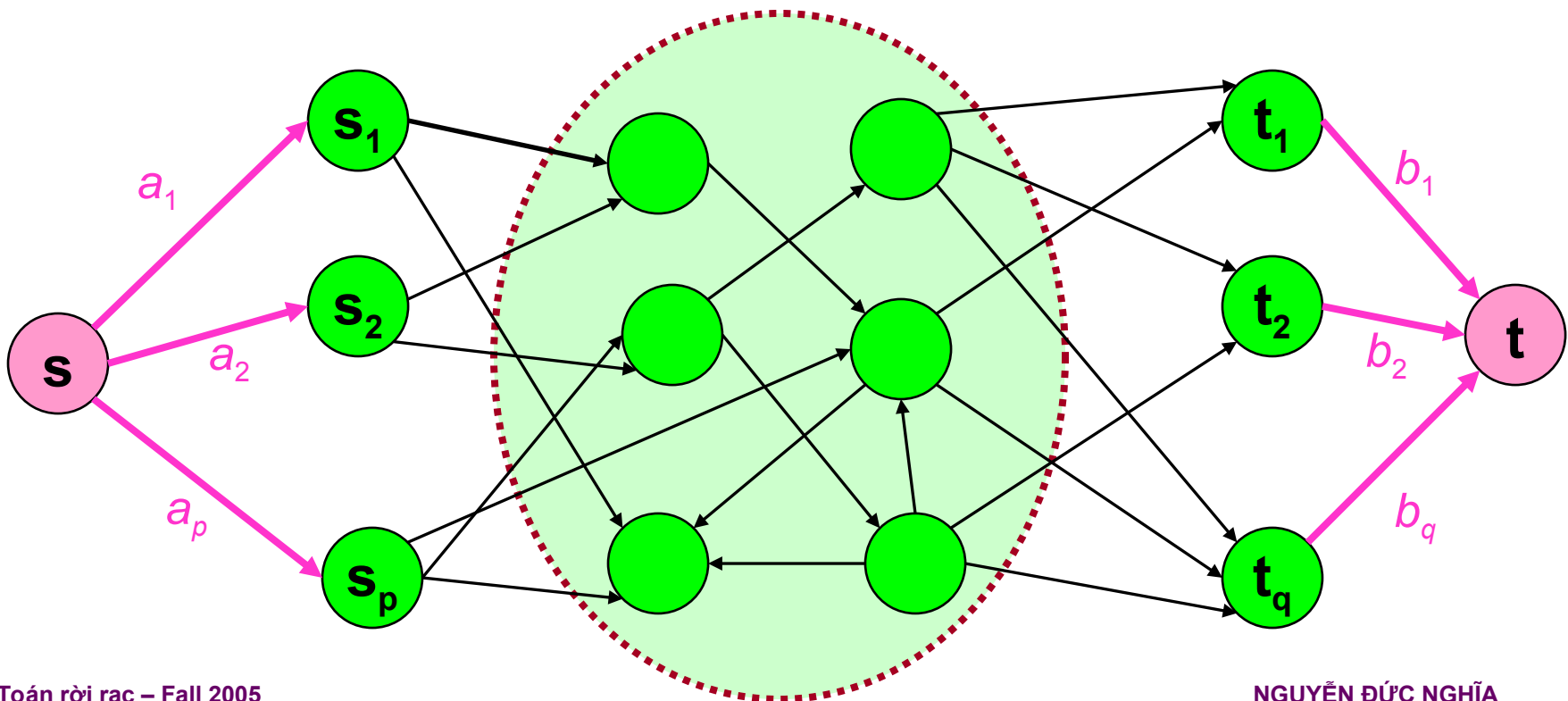
Mạng với nhiều nguồn phát và nhiều thu

- Xét mạng G với p nguồn phát s_1, s_2, \dots, s_p với lượng phát là a_1, a_2, \dots, a_p và q đích thu t_1, t_2, \dots, t_q với lượng thu là b_1, b_2, \dots, b_q
- Giả sử mạng luồng cả thảy n nút mỗi nút phát hoặc chỉ thu.
- Tìm luồng cực đại từ các nguồn phát đến các đích thu



Mạng với nhiều ®iÓm ph,t và ®iÓm thu

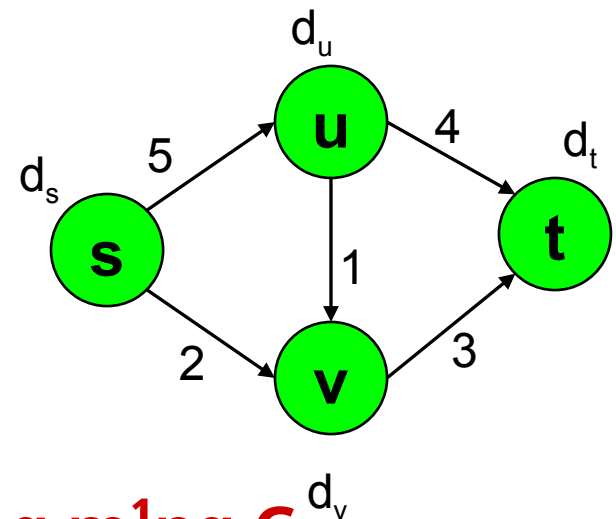
- Đa vµo mét ®iÓm ph,t gi¶ s vµ mét ®iÓm thu gi¶ t vµ c,c c'nh nòi s vói tÊt c¶ c,c ®iÓm ph,t vµ c,c c'nh nòi c,c ®iÓm thu vói t.
- Kntq của cung (s, s_i) sẽ bằng a_i là lĩng ph,t của s_i .
- Kntq của (t_i, t) sẽ bằng b_i là lĩng thu của ®iÓm thu t_i .
- Bài to,n dẫn về bài to,n với 1 điểm ph,t và một điểm thu.



Bài toán với hạn chế thông qua ở nút

- Giả sử trong mạng G , ngoại trừ những thông qua của các cung $c(u, v)$, ở mỗi đỉnh $v \in V$ còn cả những thông qua của đỉnh $d(v)$, và phải hái tặng luồng đi vào đỉnh v không vượt quá $d(v)$, tức là

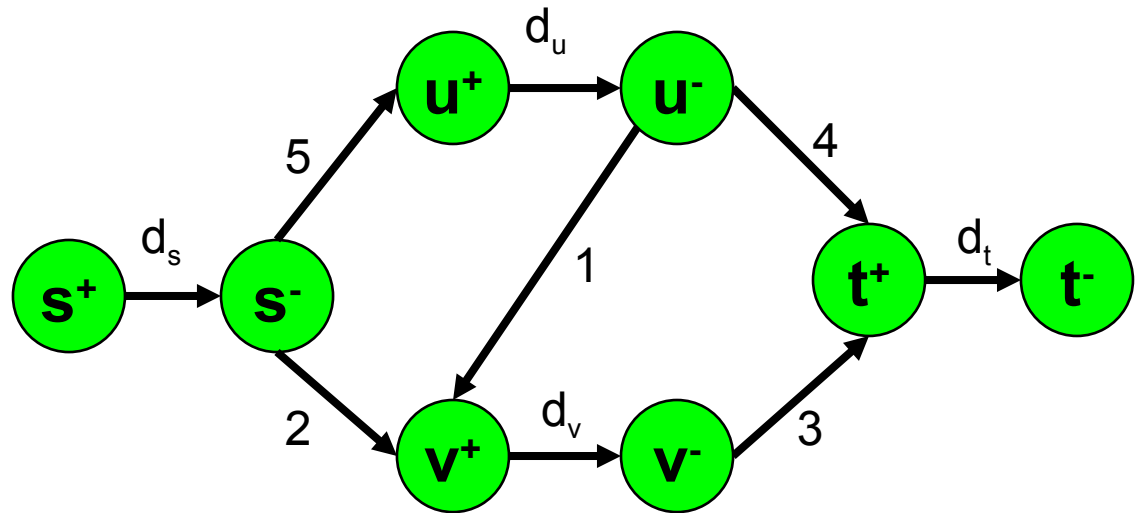
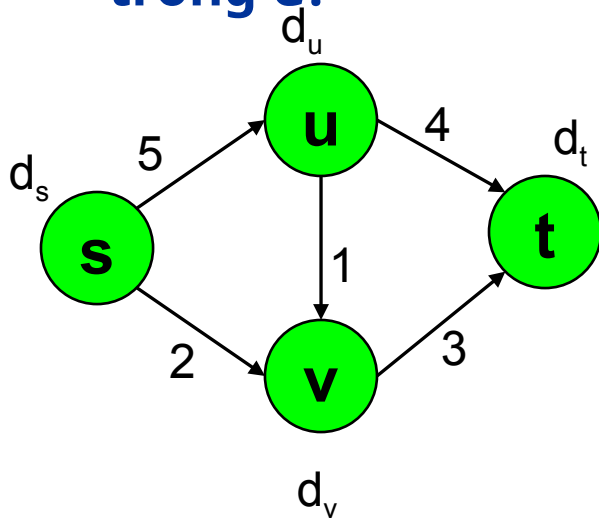
$$\sum_{w \in V} f(w, v) \leq d(v).$$



- Tìm luồng cực đại từ s đến t trong mạng G .

Bài toán với hạn chế thông qua ở nút

▪ $X \odot y$ dùng một mạng G' sao cho: mỗi ®Ønh v của G t-ng ®ng với 2 ®Ønh v^+, v^- trong G' , mỗi cung (u, v) trong G ®ng với cung (u^-, v^+) trong G' , mỗi cung (v, w) trong G ®ng với cung (v^-, w^+) trong G' . Ngoài ra, mỗi cung (v^+, v^-) trong G' cả kh¶ n"ng th«ng qua lµ $d(v)$, tốc lµ b»ng kh¶ n"ng th«ng qua của ®Ønh v trong G .



Qui về bài toán tìm luồng cực đại trong G'

ỨNG DỤNG TRONG TỔ HỢP

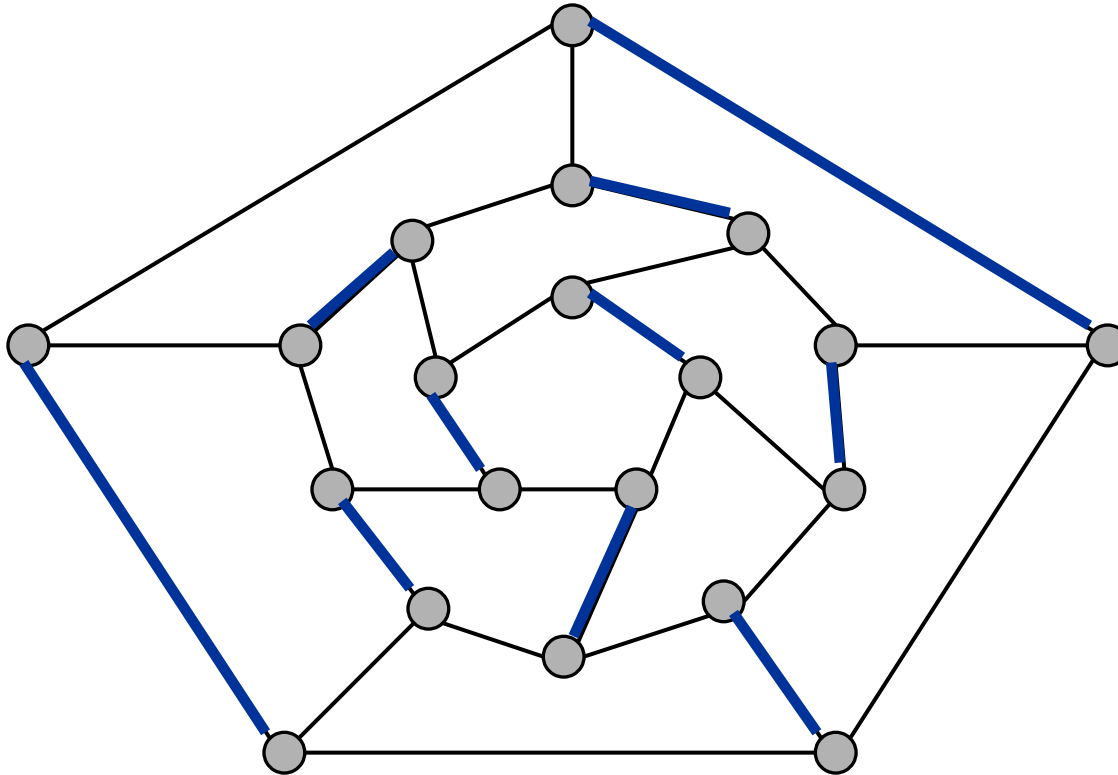
Bài toán ghép cặp (Matching Problems)

Cặp ghép (Matching)

Cho $G = (V, E)$ là đồ thị vô hướng.

Cặp ghép trong đồ thị G là tập các cạnh của đồ thị đôi một không có đỉnh chung

Bài toán cặp ghép cực đại : Tìm cặp ghép với lực lượng lớn nhất

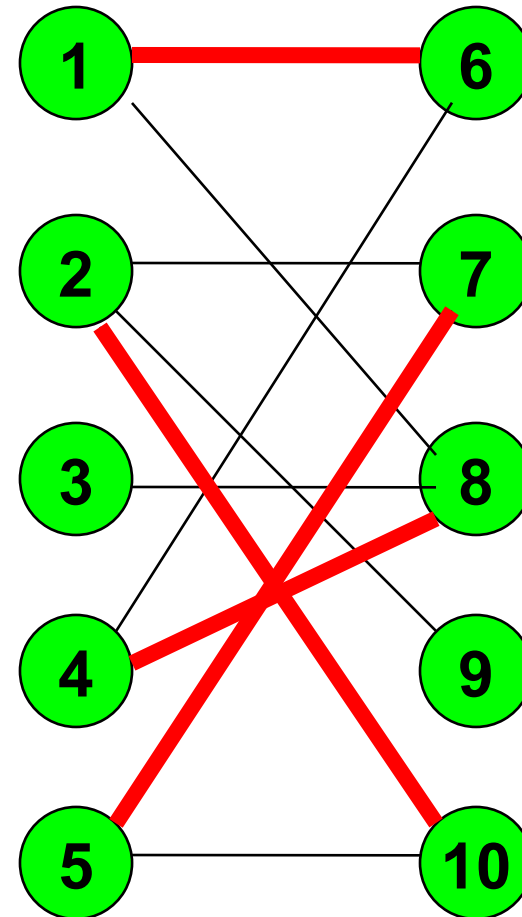


Bài toán cặp ghép cực đại trên đồ thị hai phía

Đồ thị vô hướng $G=(V,E)$ là hai phía nếu V có thể phân hoạch thành 2 tập X và Y sao cho mỗi cạnh $e \in E$ đều có thể biểu diễn $e=(x, y)$ với $x \in X$ và $y \in Y$.

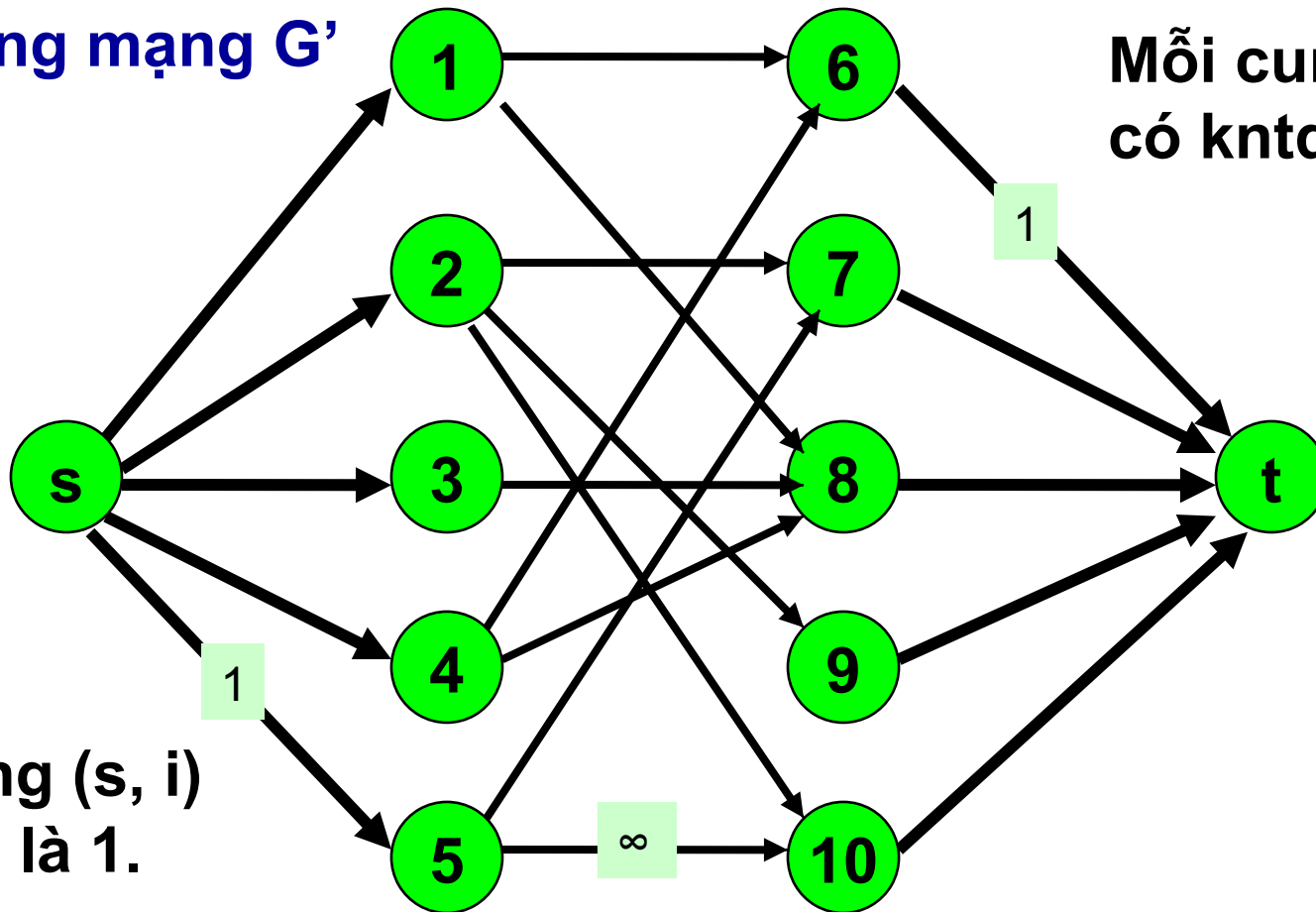
Cặp ghép là tập các cạnh đôi một không có đỉnh chung.

Bài toán cặp ghép cực đại :
Tìm cặp ghép có lực lượng lớn nhất



Qui dẫn về bài toán luồng cực đại

Xây dựng mạng G'

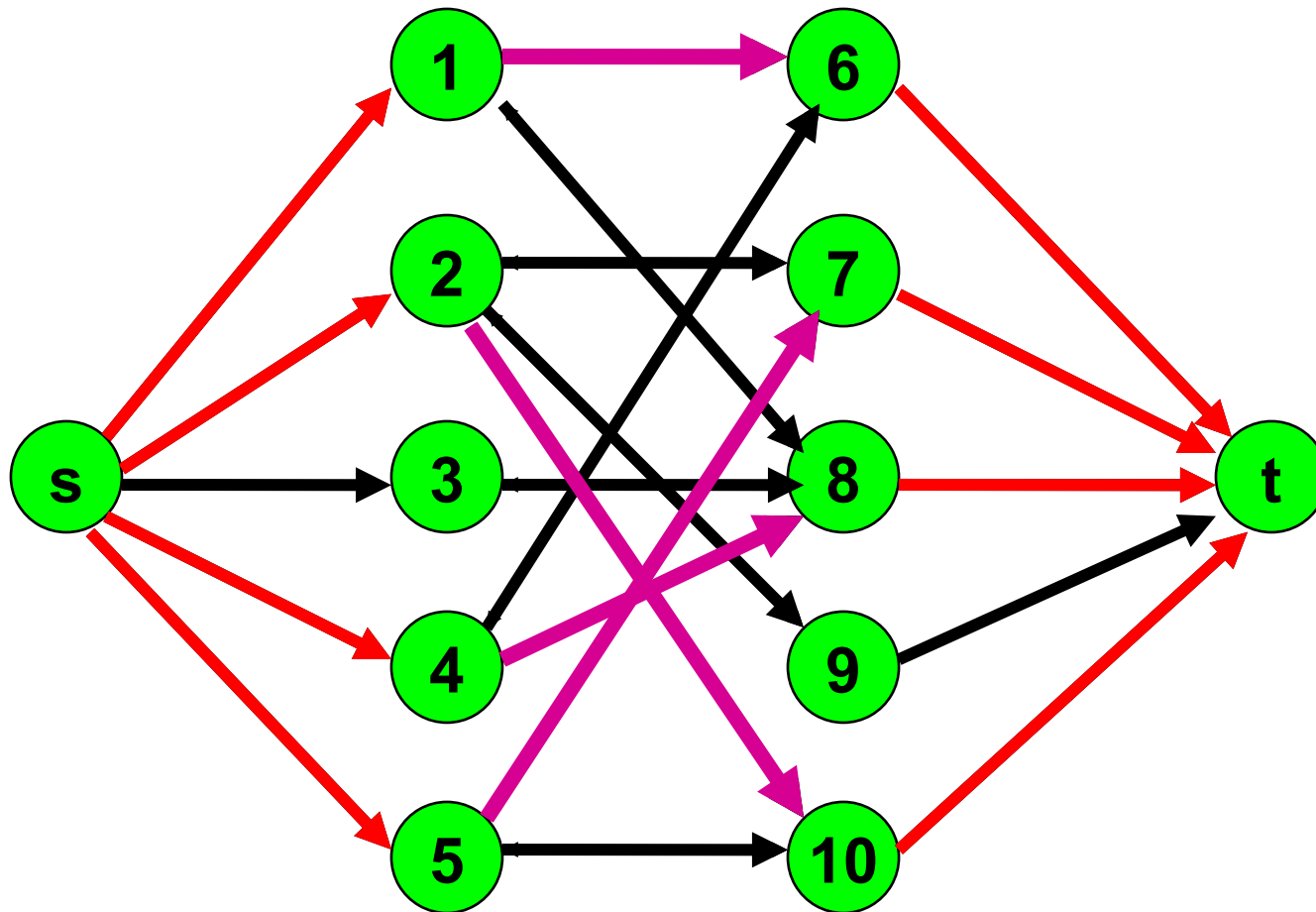


Mỗi cung (j, t)
có kntq là 1.

Mỗi cung (s, i)
có kntq là 1.

Mỗi cạnh (x, y)
thay bởi cung
 (x, y) với kntq $+\infty$.

Tìm luồng cực đại



Giá trị luồng cực đại từ s đến t là 4.

Cặp ghép cực đại có lực lượng là 4.

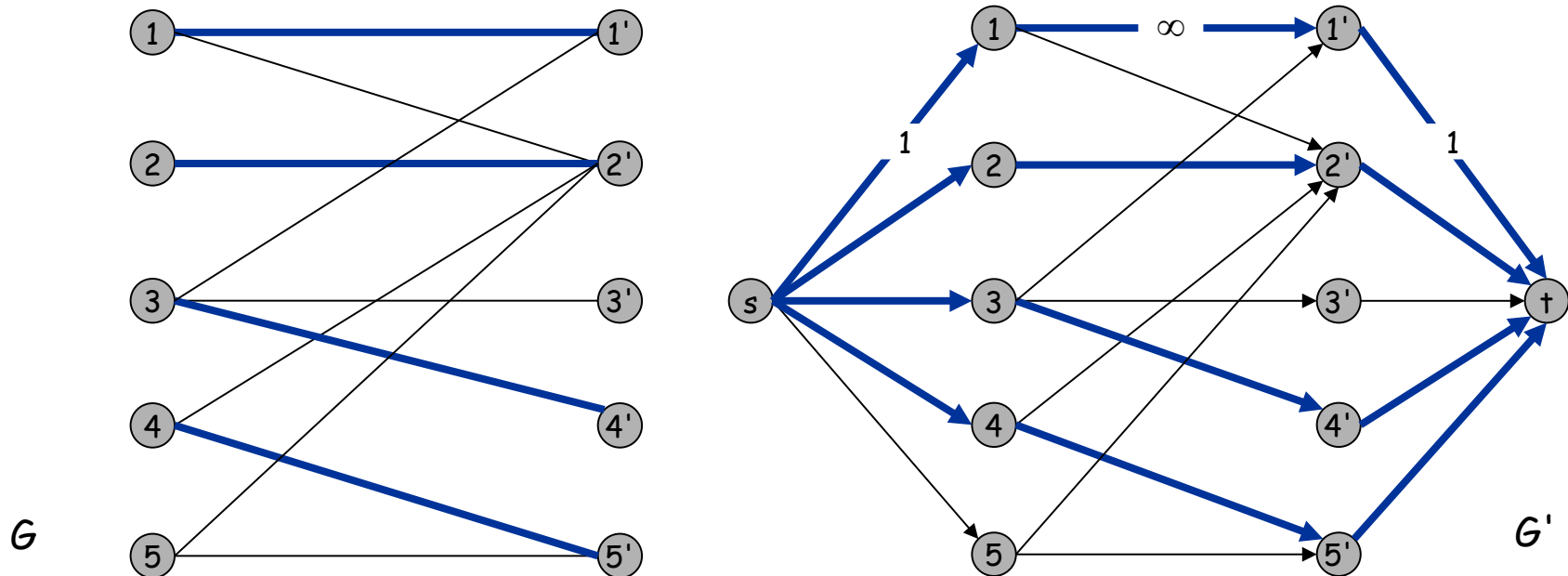
Bipartite Matching: Tính đúng đắn

Định lý. Lực lượng của cặp ghép cực đại trong G = giá trị của luồng cực đại trong G' .

CM. Chỉ cần chứng minh G có cặp ghép lực lượng k khi và chỉ khi G' có luồng với giá trị k .

⇒) Cho cặp ghép M có lực lượng k .

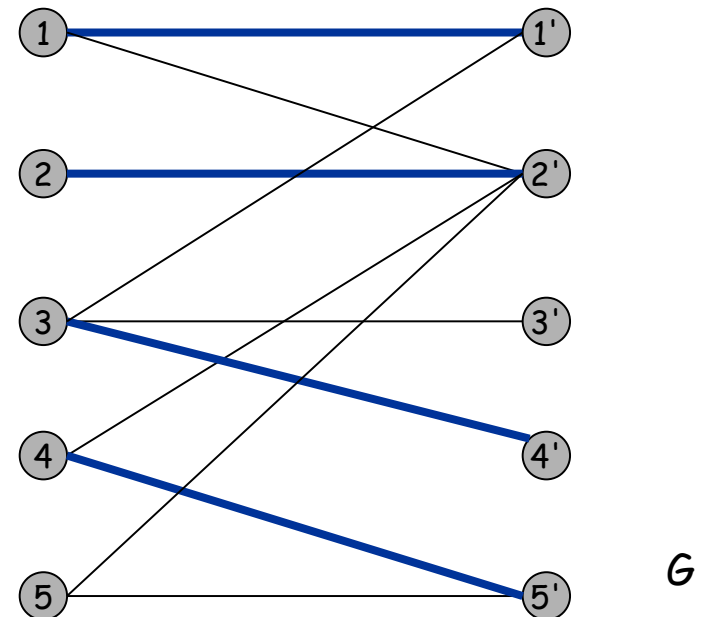
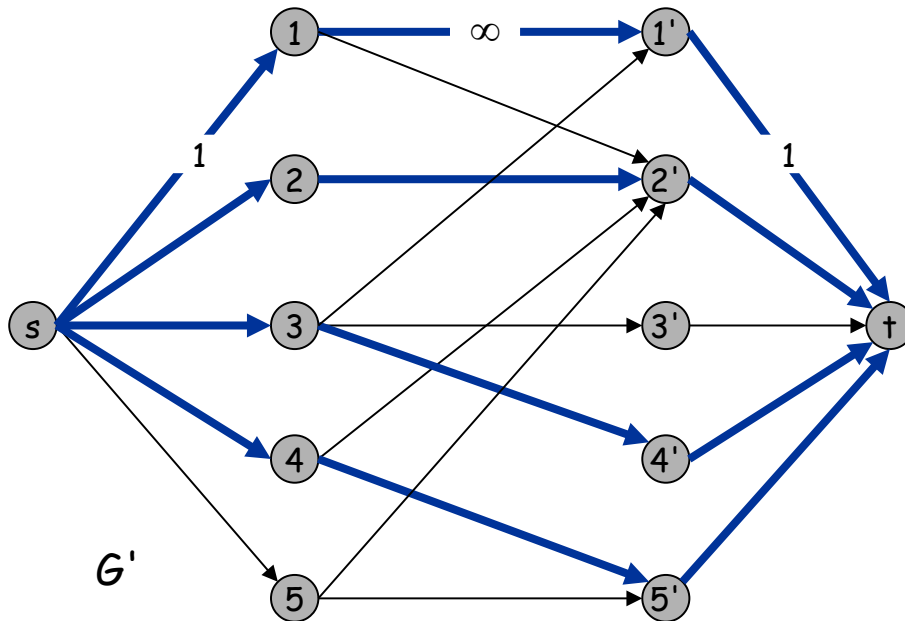
- Xét luồng f đẩy luồng 1 đơn vị dọc theo mỗi một trong k đường đi.
- f là luồng có giá trị k . ■



Bipartite Matching: Tính đúng đắn

⇐) Cho f là luồng giá trị k trong G' .

- Từ định lý về tính nguyên \Rightarrow tìm được luồng nguyên: $f(e)$ chỉ là 0 hoặc 1.
- Gọi M = tập các cạnh e từ X sang Y với $f(e) = 1$.
 - mỗi đỉnh trong X và Y là đầu mút của \leq một cạnh trong M
 - $|M| = k$, do luồng có giá trị k nên có đúng k cạnh từ X sang Y với giá trị luồng trên cung là 1 ■



Cặp ghép hoàn hảo (Perfect Matching)

ĐN. Cặp ghép $M \subseteq E$ được gọi là **hoàn hảo (perfect)** nếu mỗi đỉnh của đồ thị là đầu mút của đúng 1 cạnh trong M .

Câu hỏi. Khi nào đồ thị hai phía có cặp ghép hoàn hảo?

Cấu trúc của đồ thị hai phía có cặp ghép hoàn hảo.

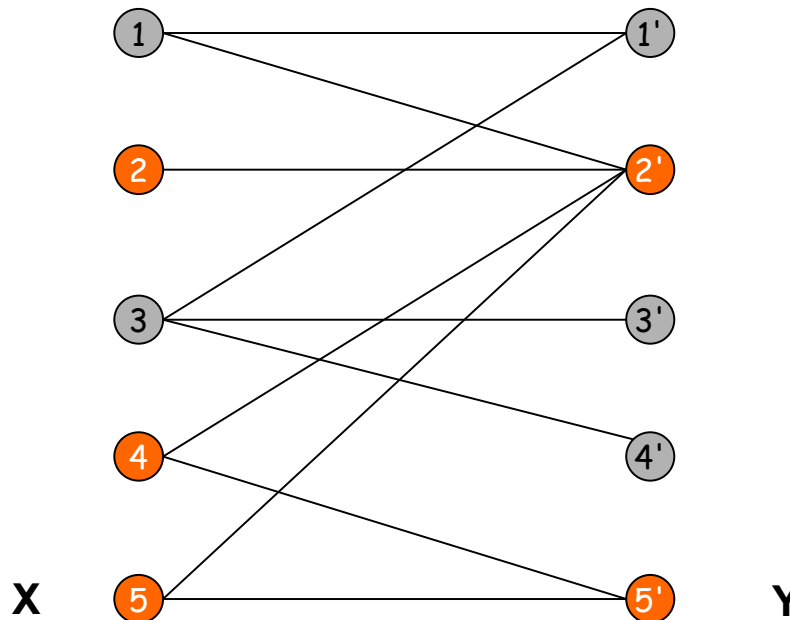
- Rõ ràng ta phải có $|X| = |Y|$.
- Điều kiện nào là cần nữa?
- Các điều kiện đủ là gì?

Cặp ghép hoàn hảo

Ký hiệu. Giả sử S là tập con các đỉnh, ký hiệu $\Gamma(S)$ là tập các đỉnh kề với các đỉnh trong S .

Nhận xét. Nếu đồ thị hai phía $G = (X \cup Y, E)$ có cặp ghép hoàn hảo, thì $|\Gamma(S)| \geq |S|$ với mọi tập con $S \subseteq X$.

CM. Hai đỉnh bất kỳ trong S gắn với hai đỉnh khác nhau trong $\Gamma(S)$.



Không có cặp ghép hoàn hảo:

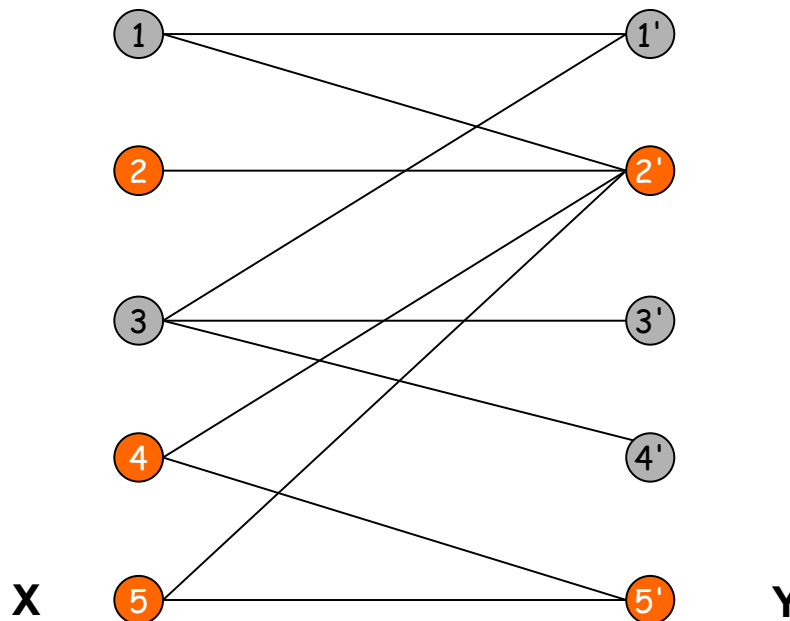
$$S = \{ 2, 4, 5 \}$$

$$\Gamma(S) = \{ 2', 5' \}.$$

Định lý về các đám cưới (Marriage Theorem)

Marriage Theorem. [Frobenius 1917, Hall 1935] Giả sử $G = (X \cup Y, E)$ là đồ thị hai phía với $|X| = |Y|$. Khi đó, G có cặp ghép hoàn hảo khi và chỉ khi $|\Gamma(S)| \geq |S|$ với mọi tập con $S \subseteq X$.

CM. \Rightarrow) Vừa chứng minh ở trên.



Không có cặp ghép hoàn hảo:

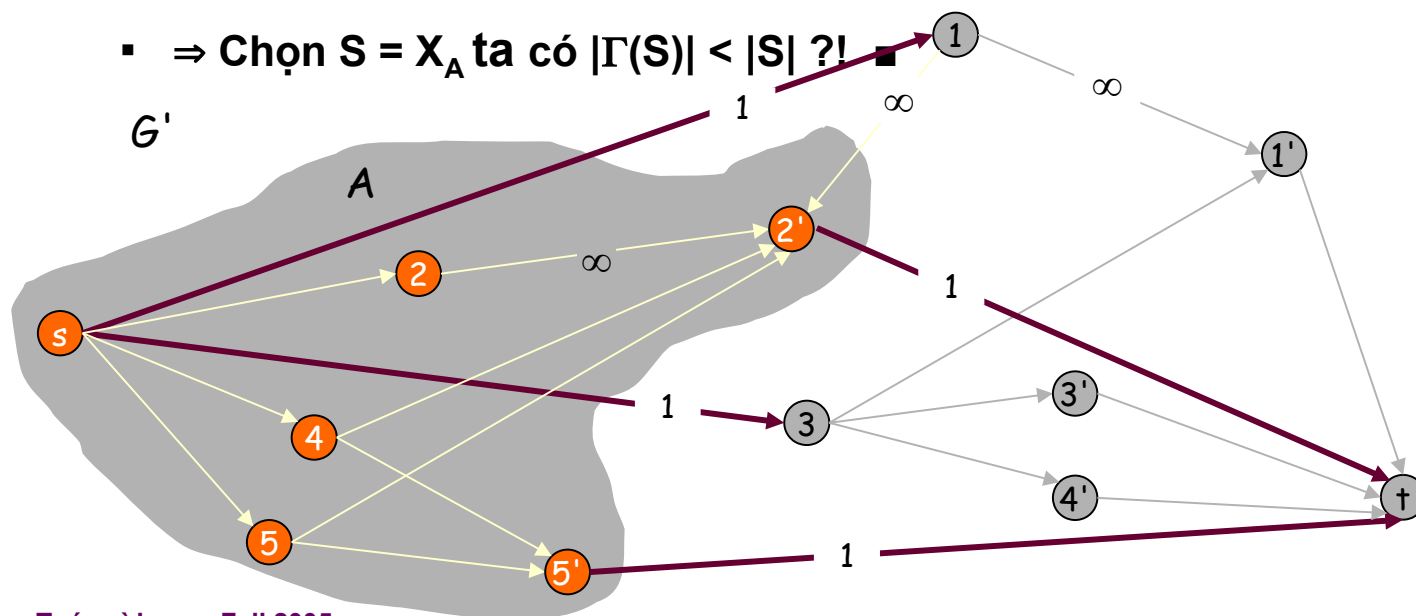
$$S = \{ 2, 4, 5 \}$$

$$\Gamma(S) = \{ 2', 5' \}.$$

Chứng minh định lý về các đám cưới

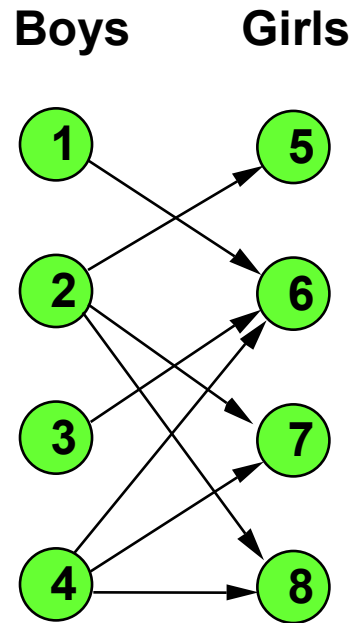
CM. \Leftarrow) Giả sử G **không có** cặp ghép hoàn hảo.

- Xét bài toán luồng cực đại tương ứng và (A, B) là lát cắt nhỏ nhất trong G' .
- Theo định lý luồng cực đại và lát cắt nhỏ nhất, $\text{cap}(A, B) < |X|$.
- Gọi $X_A = X \cap A$, $X_B = X \cap B$, $Y_A = Y \cap A$.
- **$\text{cap}(A, B) = |X_B| + |Y_A|$.**
- Do lát cắt nhỏ nhất không sử dụng cạnh ∞ : $\Gamma(X_A) \subseteq Y_A$. Suy ra:
- $|\Gamma(X_A)| \leq |Y_A| = (|X_B| + |Y_A|) - |X_B| = \text{cap}(A, B) - |X_B| < |X| - |X_B| = |X_A|$.
- \Rightarrow Chọn $S = X_A$ ta có $|\Gamma(S)| < |S|$?!



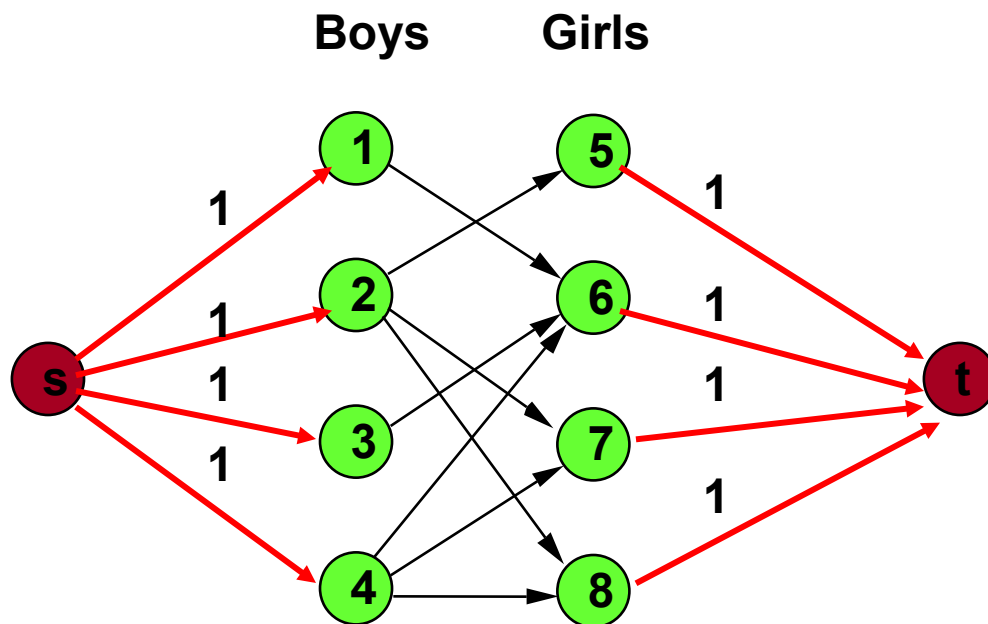
$$\begin{aligned} X_A &= \{2, 4, 5\} \\ X_B &= \{1, 3\} \\ Y_A &= \{2', 5'\} \\ \Gamma(X_A) &= \{2', 5'\} \end{aligned}$$

Ví dụ



Có cách tổ chức các đám cưới?

Qui về bài toán luồng cực đại



Tồn tại luồng cực đại với giá trị 4?

Bipartite Matching: Thời gian tính

Sử dụng thuật toán luồng cực đại nào để tìm cặp ghép?

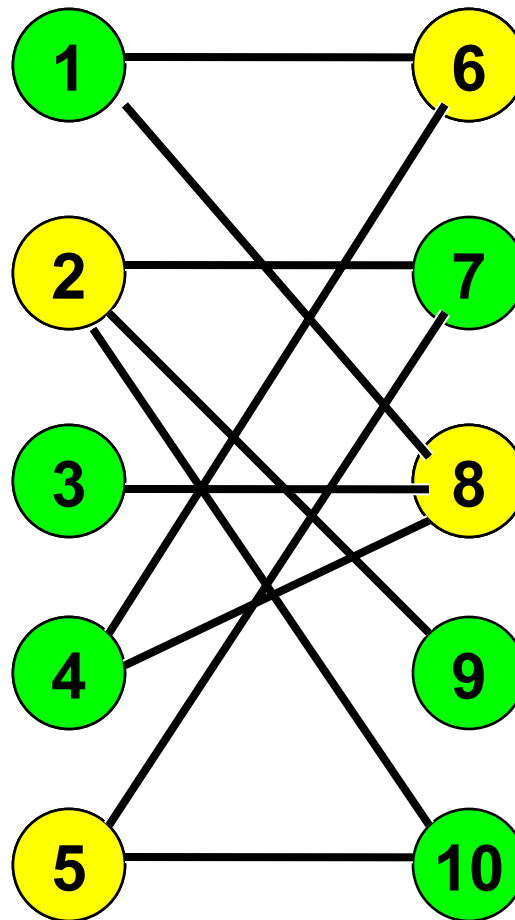
- Đường tăng luồng tùy ý: $O(m \cdot \text{val}(f^*)) = O(mn)$.
- Thang độ hoá kntq: $O(m^2 \log C) = O(m^2)$.
- Đường tăng ngắn nhất: $O(m \cdot n^{1/2})$.

Cặp ghép trên đồ thị tổng quát.

- Thuật toán trổ hoa (Blossom algorithm): $O(n^4)$. [Edmonds 1965]
- Thuật toán tốt nhất hiện biết: $O(m \cdot n^{1/2})$. [Micali-Vazirani 1980]

Đổi ngẫu: Bài toán phủ đỉnh tối thiểu

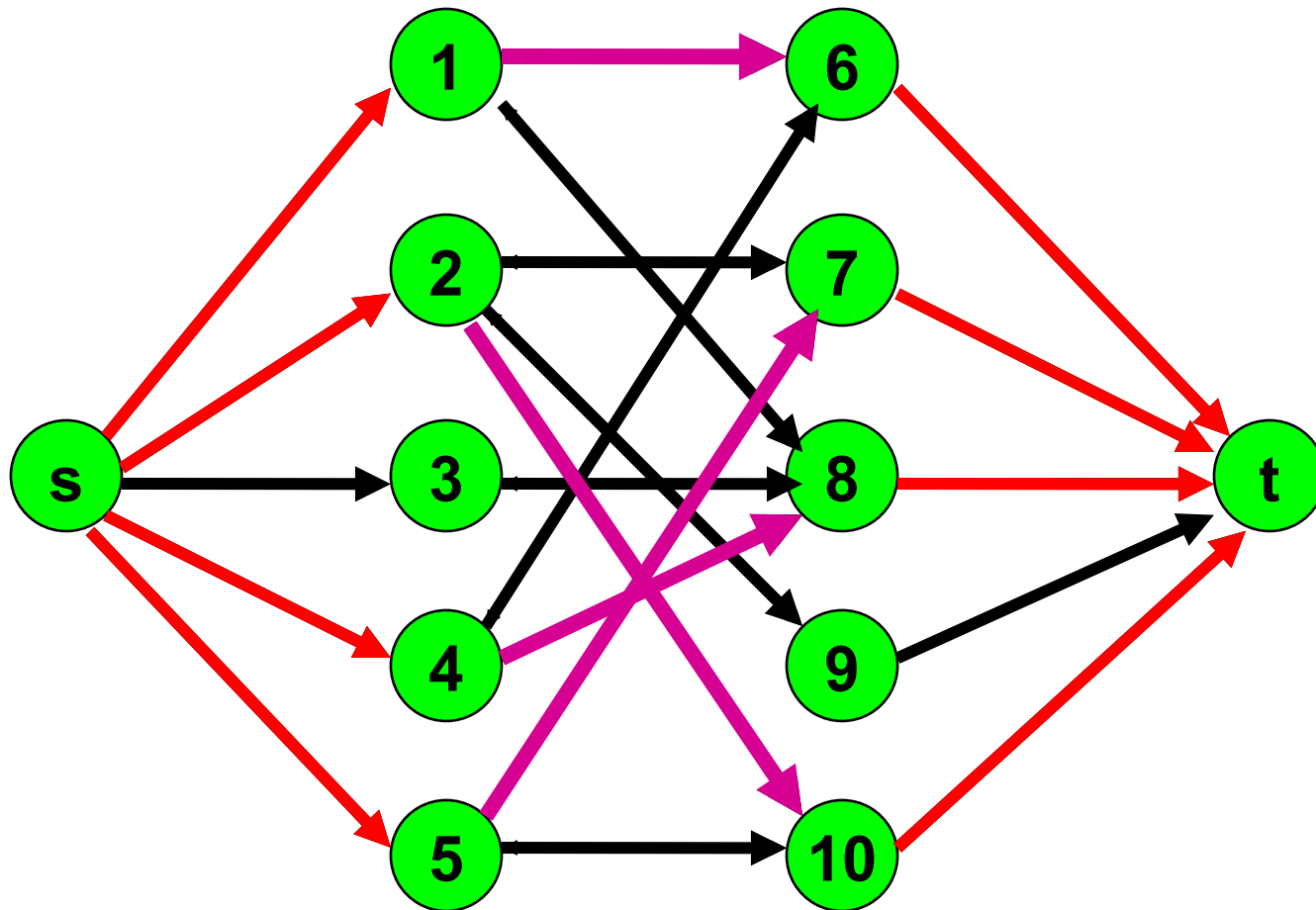
Phủ đỉnh là tập đỉnh $C \subseteq V$ sao cho mỗi cạnh của đồ thị có ít nhất một đầu mút trong C



Bài toán phủ đỉnh tối thiểu:
Tìm phủ đỉnh với lực lượng nhỏ nhất

Ví dụ: $C = \{2, 5, 6, 8\}$ là một phủ đỉnh

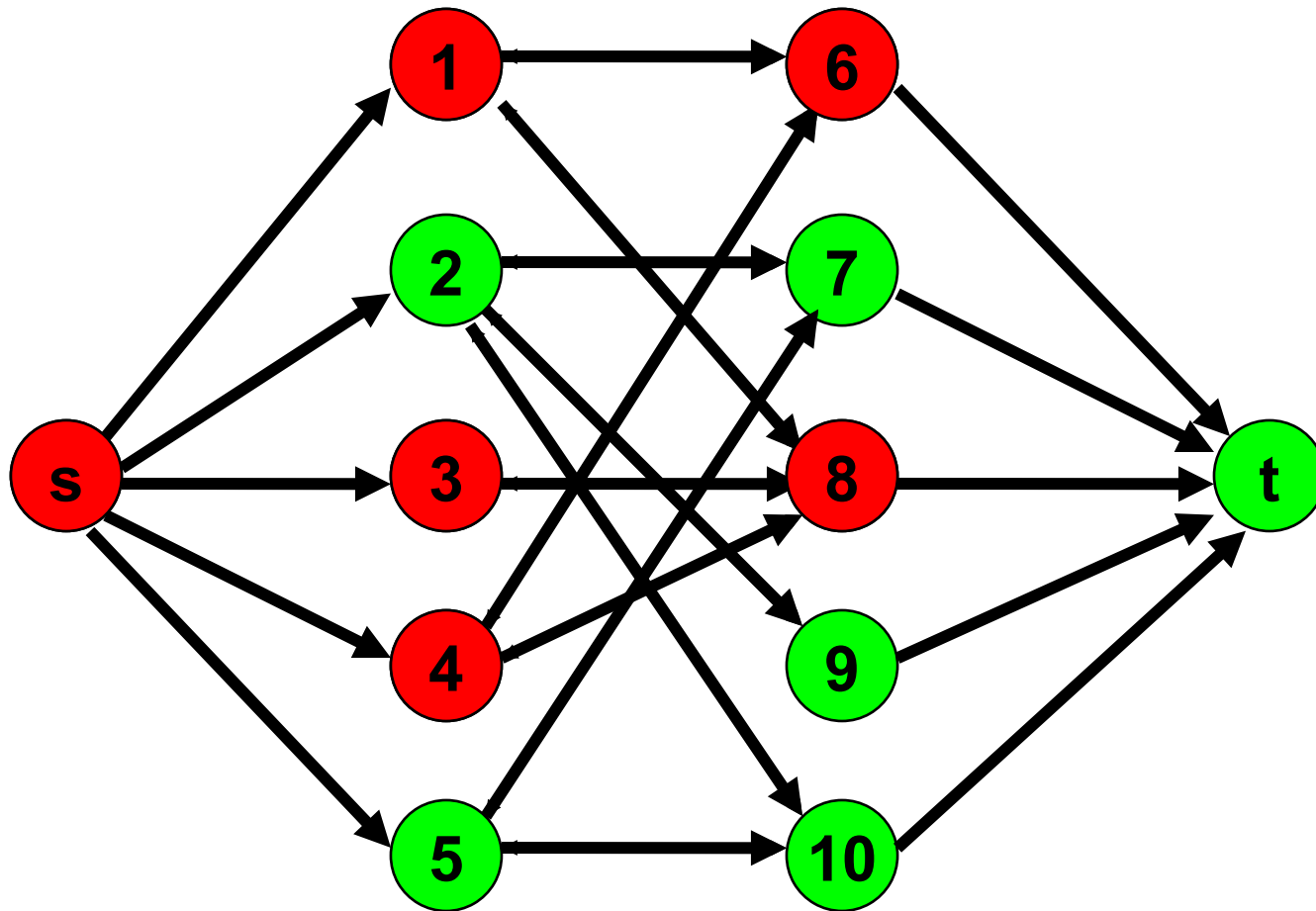
Tìm luồng cực đại



Giá trị luồng cực đại từ s đến t là 4.

Cặp ghép cực đại có lực lượng là 4.

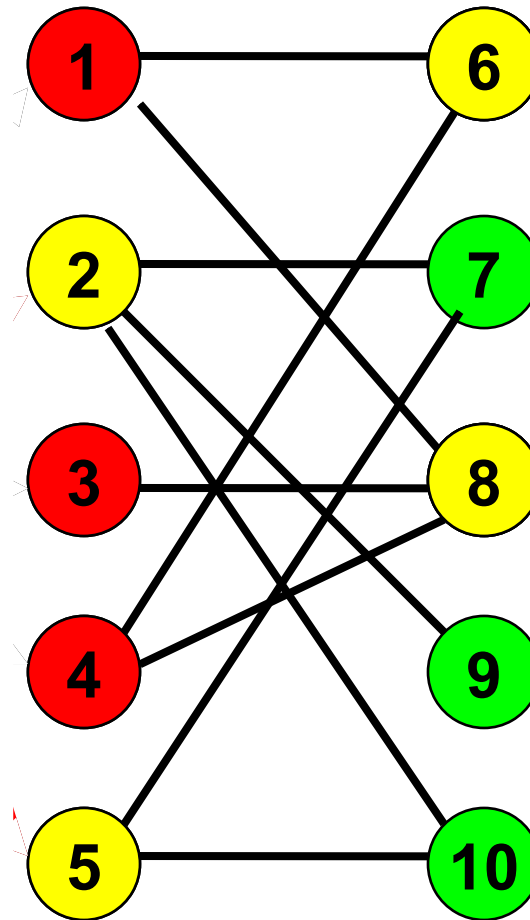
Xác định lát cắt nhỏ nhất



$S = \{s, 1, 3, 4, 6, 8\}.$
 $T = \{2, 5, 7, 9, 10, t\}.$

Không có cung từ $\{1, 3, 4\}$ đến $\{7, 9, 10\}$
hoặc từ $\{6, 8\}$ đến $\{2, 5\}.$

Ý nghĩa của lát cắt nhỏ nhất

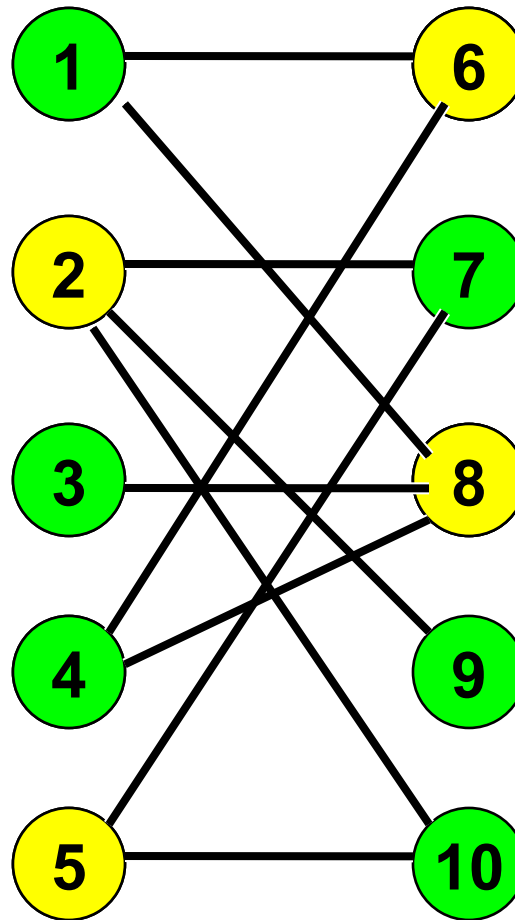


Xét tập đỉnh $C = (X \setminus S) \cup (T \setminus t)$.

Mỗi cạnh của đồ thị xuất phát G kề với một đỉnh như vậy.

Đổi ngẫu

Phủ đỉnh là tập đỉnh $C \subseteq V$ sao cho mỗi cạnh của đồ thị có ít nhất một đầu mút trong C



Tập đỉnh $C = (X \setminus S) \cup (T \setminus t) = \{2, 5, 6, 8\}$ là một **phủ đỉnh**

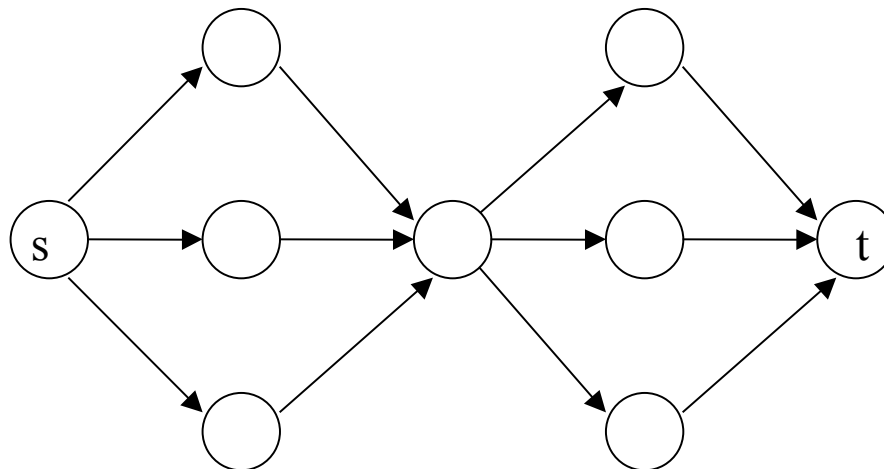
Lực lượng của cặp ghép cực đại là bằng lực lượng của phủ đỉnh nhỏ nhất.

Độ tin cậy của mạng

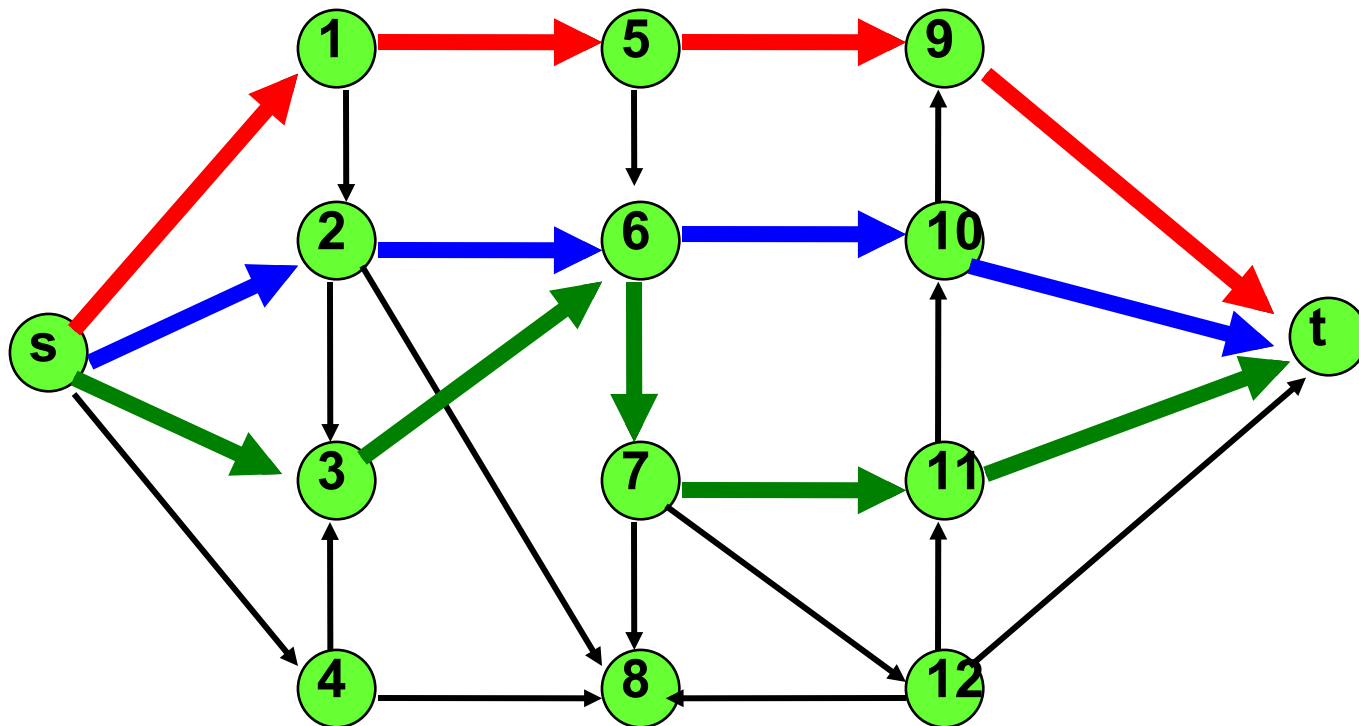
Network Reliability

- Xét mạng truyền thông (Communication Network)
- Hỏi có bao nhiêu đường đi **không giao nhau cạnh** từ s đến t ?
 - Xác định số này bằng cách nào?

Định lý. Giả sử $G = (V, E)$ là đồ thị có hướng. Khi đó số lớn nhất các đường đi không giao nhau cạnh từ s đến t là bằng số ít nhất các cạnh cần loại bỏ khỏi G để không còn đường đi từ s đến t .

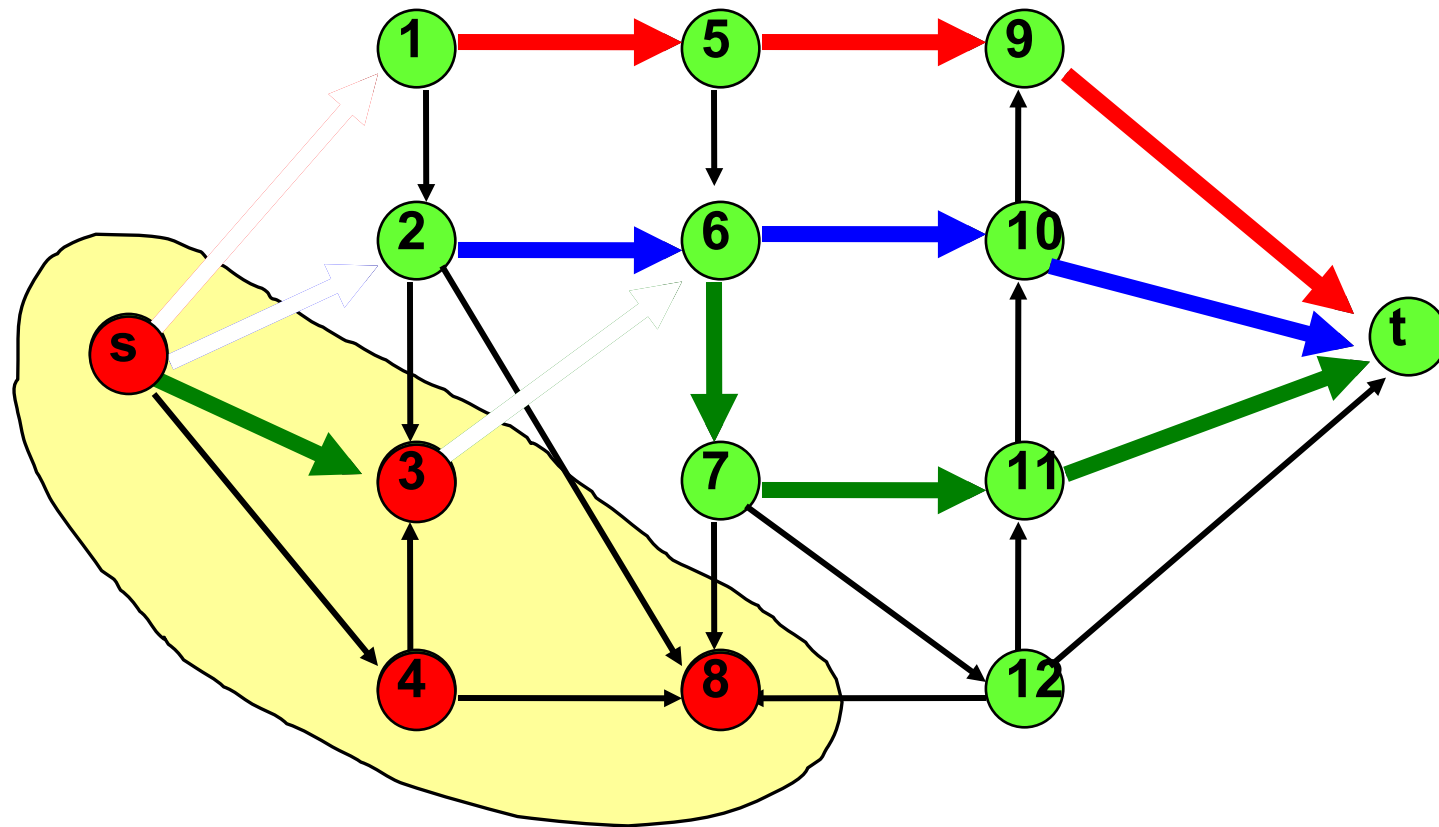


Có 3 đường đi không giao nhau cạnh từ s đến t



Xoá 3 cạnh để tách s và t

Đặt $S = \{s, 3, 4, 8\}$. 3 cạnh cần xoá là tất cả các cạnh từ S sang $T = N \setminus S$.



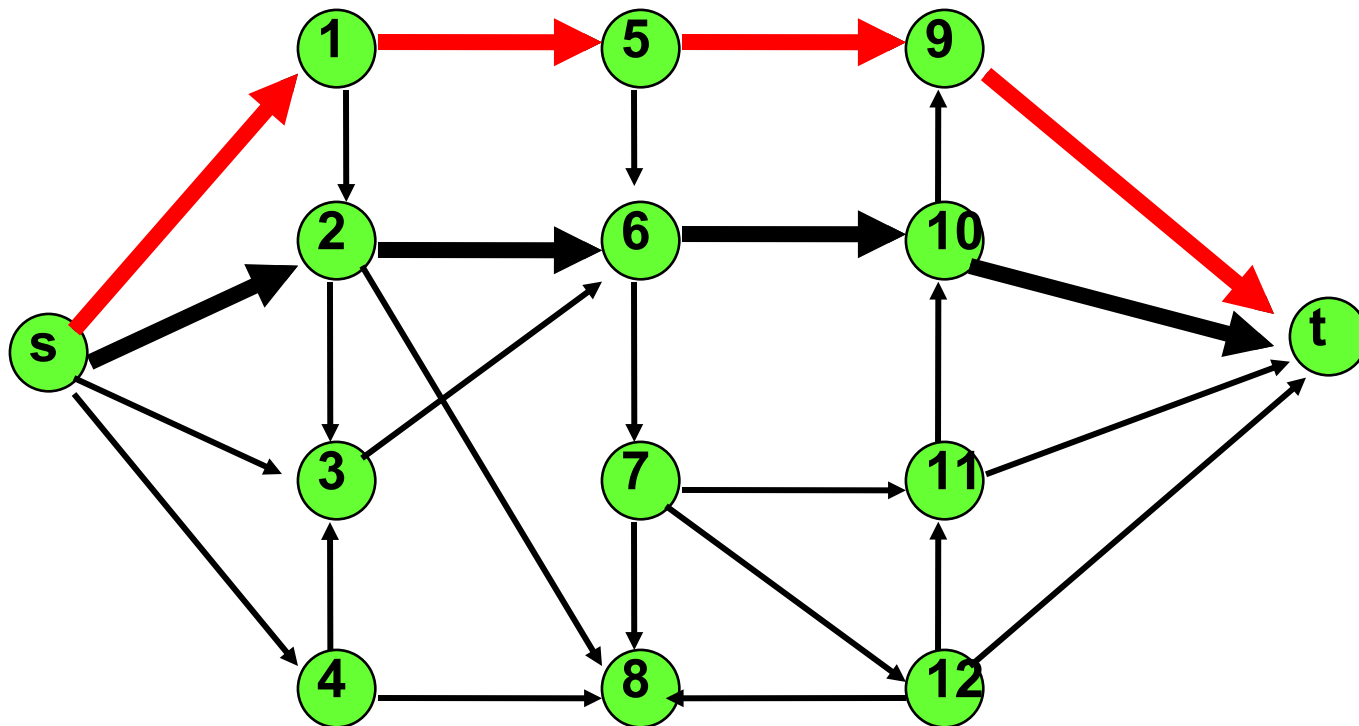
Đường đi không giao nhau đỉnh

- Hai đường đi từ s đến t được gọi là **không giao nhau đỉnh** nếu chúng có duy nhất hai đỉnh chung là s và t .
- Bằng cách nào có thể xác định số lượng đường đi từ s đến t không giao nhau đỉnh?

Trả lời: Tách nút

Định lý. Giả sử $G = (V, E)$ là mạng không có cung trực tiếp từ s đến t . Số lớn nhất các đường đi không giao nhau đỉnh là bằng số nhỏ nhất các đỉnh mà việc loại bỏ chúng làm gián đoạn mọi đường đi từ s đến t .

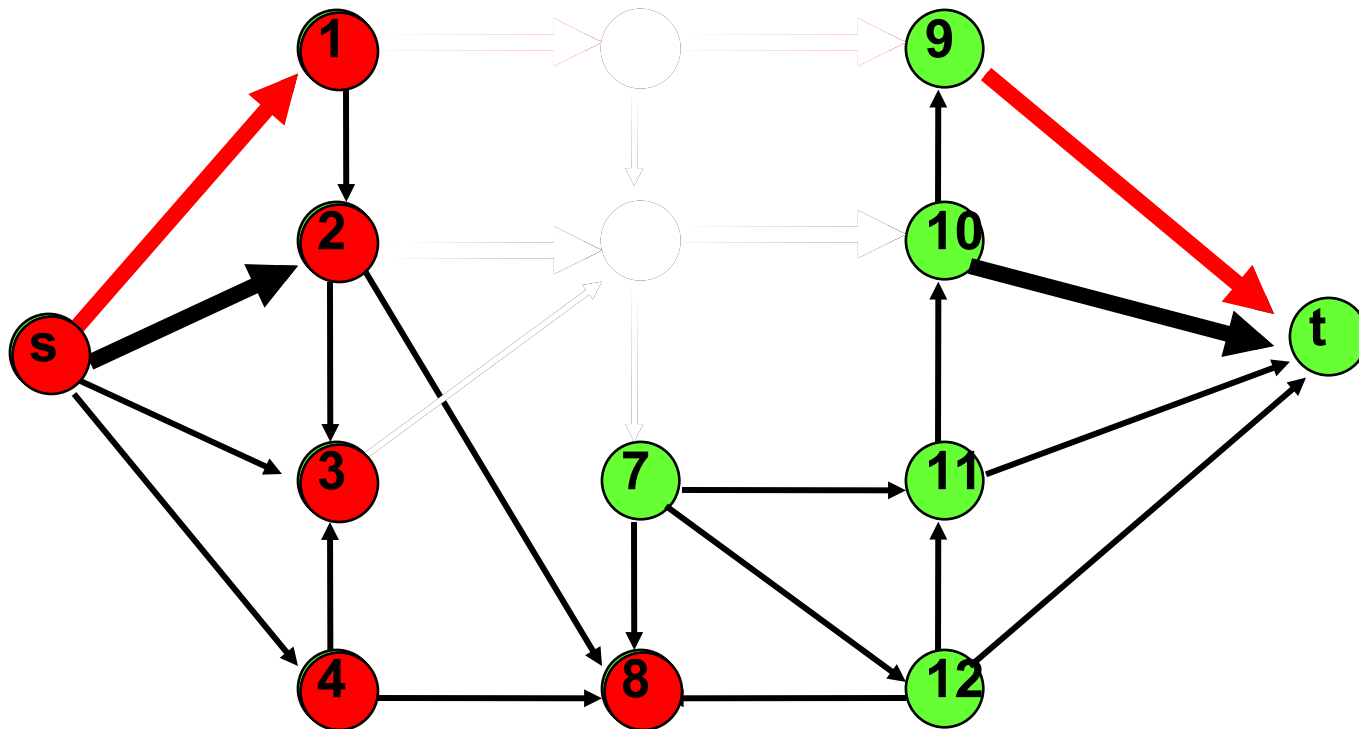
Có 2 đường đi không giao nhau đỉnh từ s đến t



Xoá đỉnh 5 và 6 tách t khỏi s?

Gọi $S = \{s, 1, 2, 3, 4, 8\}$

Gọi $T = \{7, 9, 10, 11, 12, t\}$



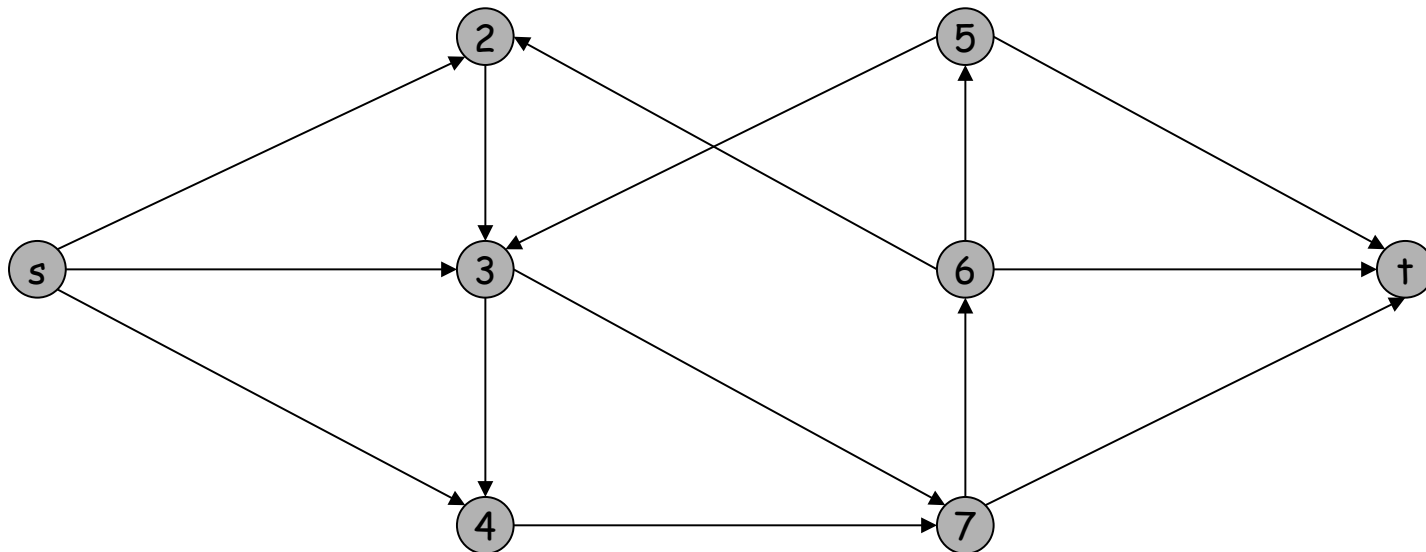
Không có cung từ S sang T.

Bài toán đường đi không giao nhau cạnh (Edge Disjoint Paths)

Định nghĩa. Hai đường đi được gọi là không giao nhau cạnh nếu chúng không có cạnh chung.

Bài toán đường đi không giao nhau cạnh. Cho đồ thị có hướng $G = (V, E)$ và hai đỉnh s và t , tìm số lượng lớn nhất các đường đi từ s đến t không giao nhau cạnh.

Ví dụ: mạng truyền thông

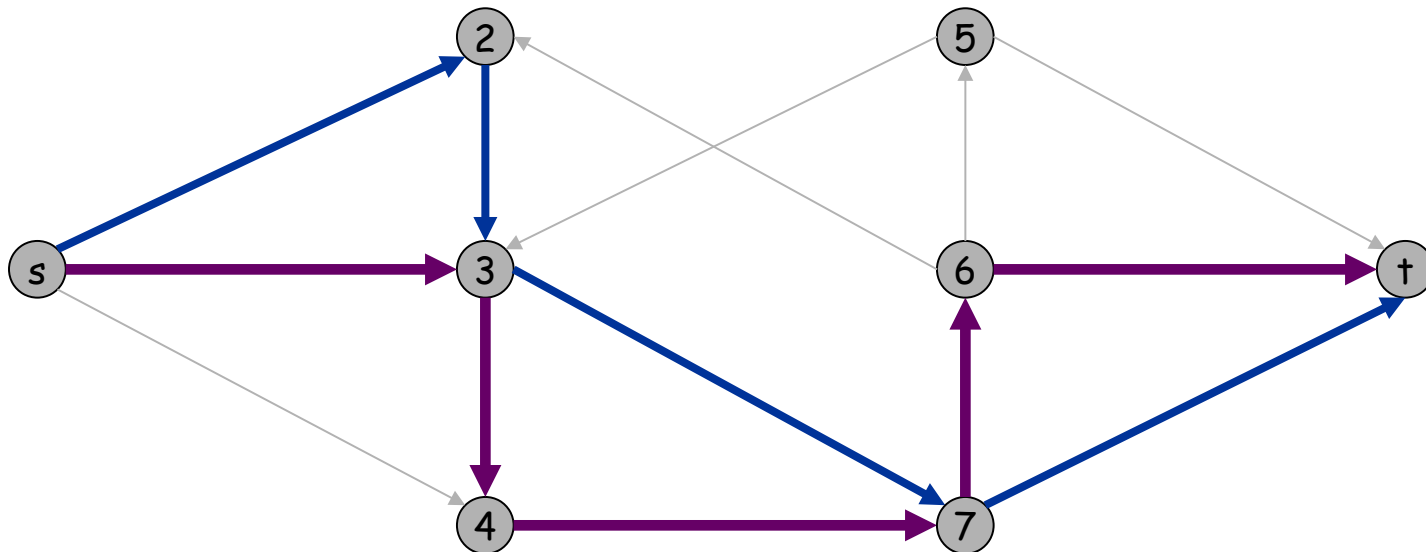


Bài toán đường đi không giao nhau cạnh (Edge Disjoint Paths)

Định nghĩa. Hai đường đi được gọi là không giao nhau cạnh nếu chúng không có cạnh chung.

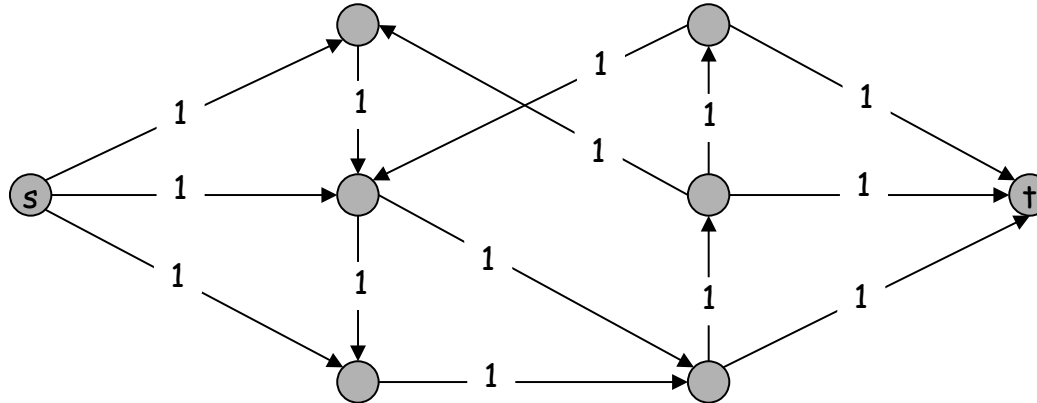
Bài toán đường đi không giao nhau cạnh. Cho đồ thị có hướng $G = (V, E)$ và hai đỉnh s và t , tìm số lượng lớn nhất các đường đi từ s đến t không giao nhau cạnh.

Ví dụ: mạng truyền thông



Bài toán đường đi không giao nhau cạnh

Quy về bài toán luồng cực đại: gán cho mỗi cạnh kntq là 1.



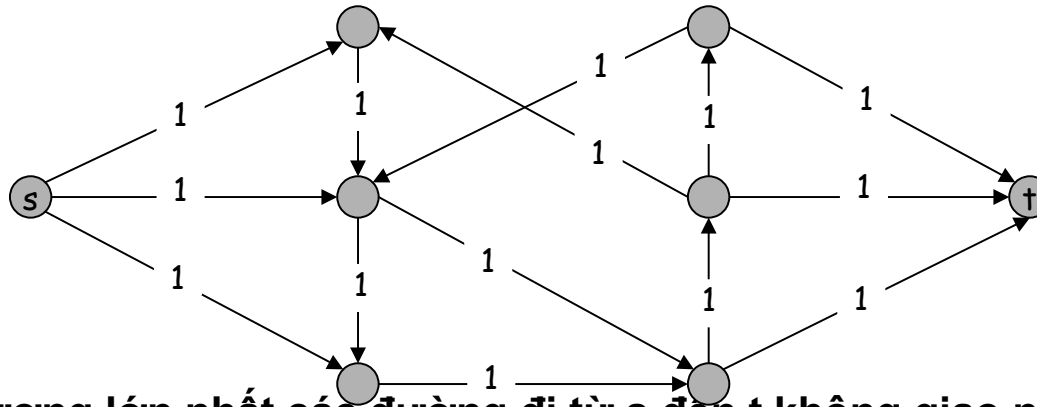
Định lý. Số lượng lớn nhất các đường đi từ s đến t không giao nhau cạnh là bằng giá trị của luồng cực đại.

CM. Điều kiện cần

- Giả sử có k đường đi không giao nhau cạnh P_1, \dots, P_k .
- Đặt $f(e) = 1$ nếu e thuộc vào ít nhất một trong số các đường đi; và $f(e) = 0$, nếu trái lại.
- Do các đđ không có cạnh chung nên f là luồng có giá trị k . ■

Bài toán đường đi không giao nhau cạnh

Quy về bài toán luồng cực đại: gán cho mỗi cạnh kntq là 1.



Định lý. Số lượng lớn nhất các đường đi từ s đến t không giao nhau cạnh là bằng giá trị của luồng cực đại.

CM. Điều kiện đủ

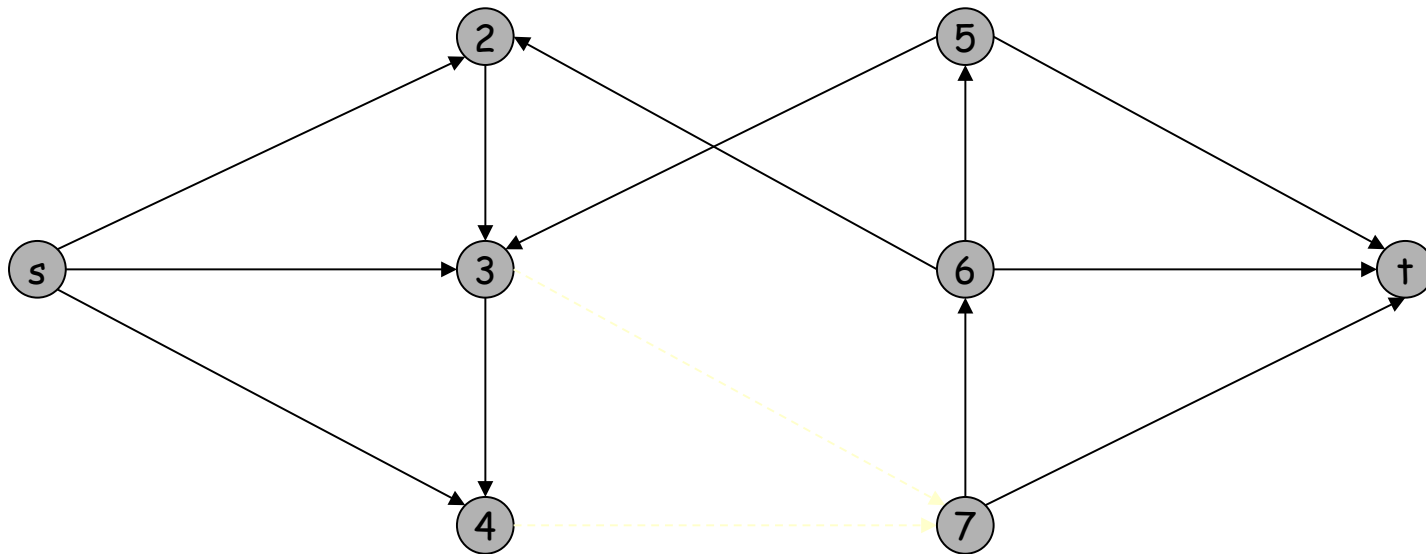
- Giả sử luồng cực đại có giá trị k .
- Theo định lý về tính nguyên \Rightarrow tồn tại f là luồng 0-1 với giá trị k .
- Xét cạnh (s, u) với $f(s, u) = 1$.
 - theo đk cân bằng luồng, tồn tại cạnh (u, v) với $f(u, v) = 1$
 - tiếp tục cho đến khi đạt tới t , luôn sử dụng cạnh mới
- Tạo được k đường đi (không nhất thiết là đơn) không giao nhau cạnh. ■



Bài toán về độ liên kết của mạng (Network Connectivity)

ĐN. Tập cạnh $F \subseteq E$ được gọi là **tách t với s** nếu mọi đường đi từ s đến t đều đi qua ít nhất một cạnh trong F.

Liên kết mạng. Cho đồ thị có hướng $G = (V, E)$ và hai đỉnh s và t, tìm số lượng cạnh ít nhất cần loại bỏ để tách t với s.

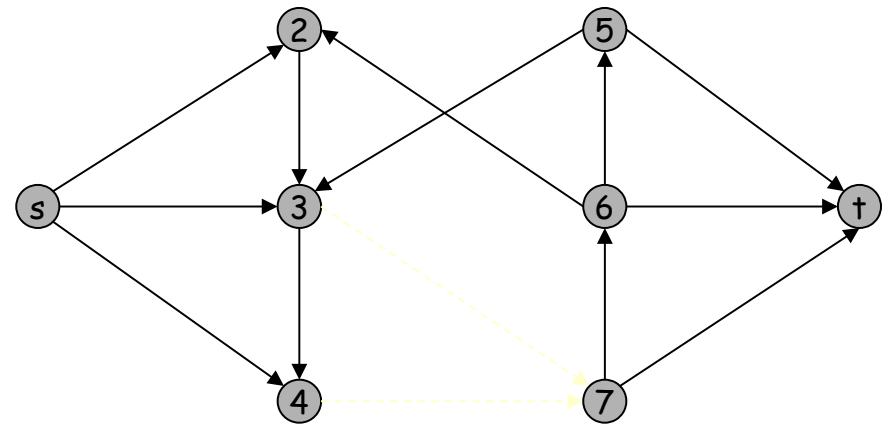
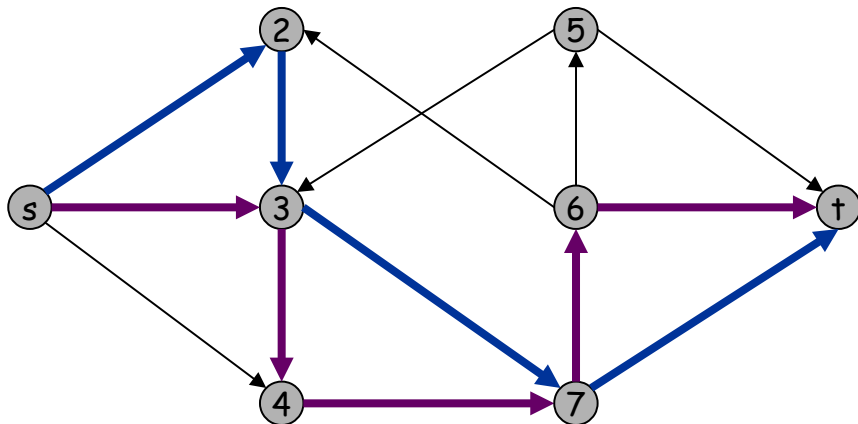


Đường đi không giao nhau cạnh và Độ liên kết mạng

Định lý. [Menger 1927] Số lớn nhất các đường đi không giao nhau cạnh từ s đến t là bằng số nhỏ nhất các cạnh cần loại bỏ để tách t với s .

CM. Điều kiện đủ

- Giả sử loại bỏ $F \subseteq E$ ngăn cách t từ s , và $|F| = k$.
- Do mọi đường đi từ s đến t đều có ít nhất một cạnh trong F , suy ra số lượng đường đi không giao nhau cạnh không vượt quá k . ■

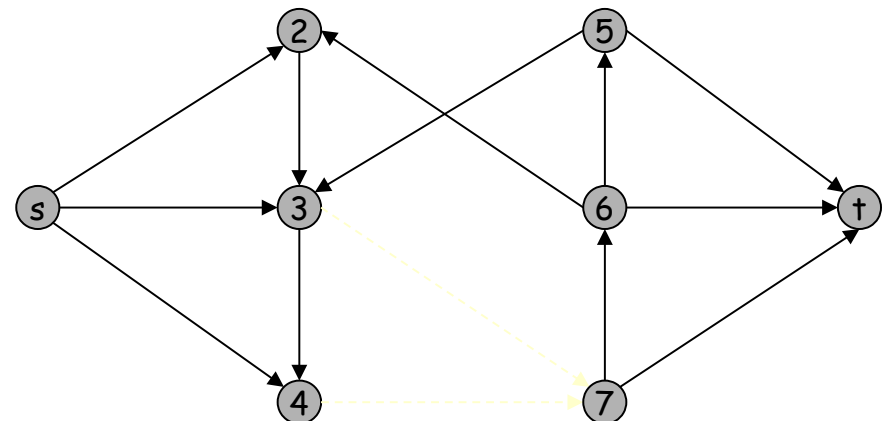
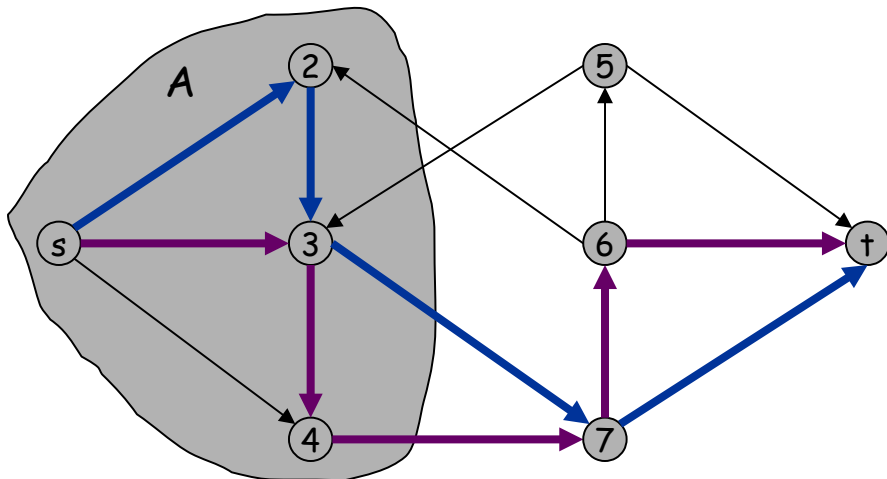


Đường đi không giao nhau cạnh và Độ liên kết mạng

Định lý. [Menger 1927] Số lớn nhất các đường đi không giao nhau cạnh từ s đến t là bằng số nhỏ nhất các cạnh cần loại bỏ để tách t với s .

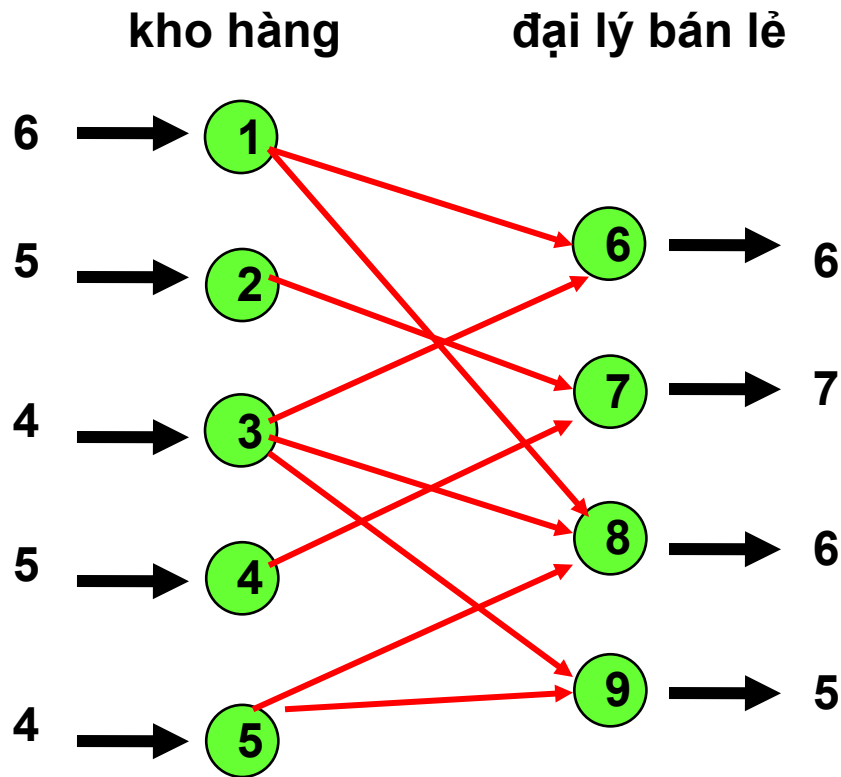
CM. Điều kiện cần

- Giả sử k là số lượng lớn nhất các đường đi không giao nhau cạnh.
- Khi đó giá trị luồng cực đại là k .
- Từ định lý Max-flow min-cut \Rightarrow lát cắt nhỏ nhất (A, B) có kntq k .
- Gọi F là tập các cạnh từ A sang B .
- $|F| = k$ và F tách t với s . ■



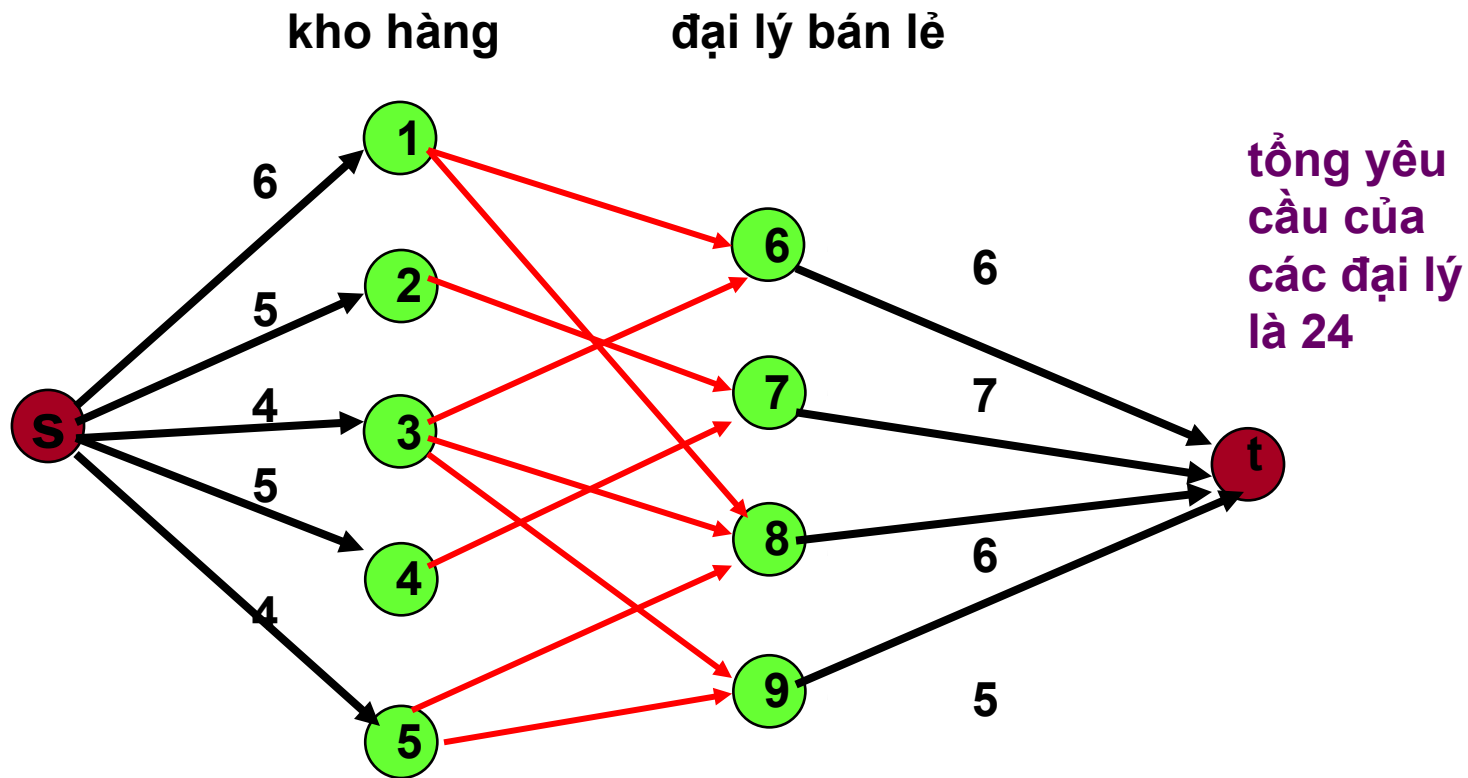
Bài toán giao hàng

Bài toán giao hàng



Có cách chuyển hàng từ các kho đáp ứng yêu cầu của các đại lý bán lẻ?

Quy về bài toán luồng cực đại



Tồn tại tương ứng 1-1 giữa luồng từ **s** đến **t** với giá trị **24** với một cách chuyển hàng đáp ứng yêu cầu của các đại lý bán lẻ.

Bài toán lập lịch

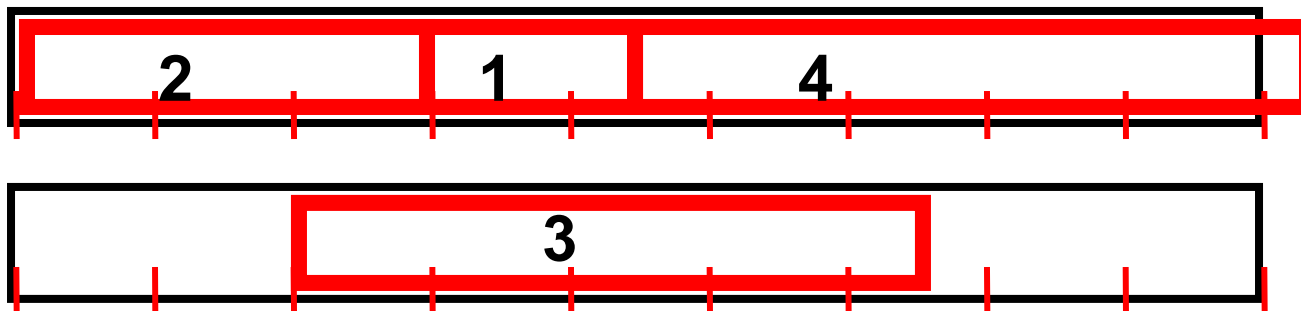
Bài toán

- Có n chi tiết (job) cần được gia công.
- Có M máy (giống hệt nhau) để thực hiện việc gia công.
- Đối với chi tiết j biết:
 - t_j - thời gian hoàn thành
 - r_j - thời điểm sẵn sàng
 - d_j - thời hạn hoàn thành
- Tìm cách bố trí việc thực hiện gia công n chi tiết trên M máy:
 - Mỗi chi tiết j được bắt đầu gia công ở thời điểm không sớm hơn r_j
 - Thời điểm hoàn thành việc gia công chi tiết j không muộn hơn d_j
 - Tại mỗi thời điểm có không quá 1 máy thực hiện việc gia công chi tiết j và tổng thời gian thực hiện gia công chi tiết j trên M máy là bằng t_j
- Cách bố trí thoả mãn các điều kiện vừa nêu gọi là **lịch**

Lập lịch trên các máy song song

Job (j)	1	2	3	4
Thời gian hoàn thành (t_j)	1.5	3	4.5	5
Thời điểm sẵn sàng (r_j)	2	0	2	4
Thời hạn (d_j)	5	4	7	9

Giả sử có $M = 2$ máy song song

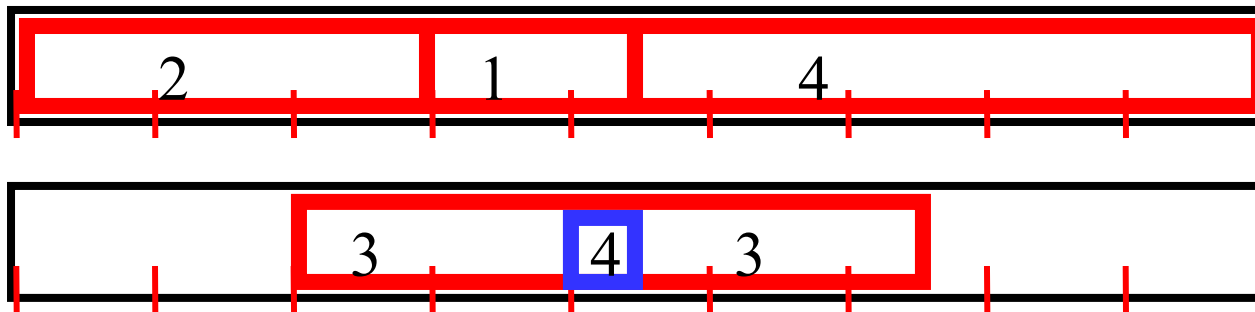


Không có lịch ngoại trừ khi cho phép ngắt quãng

Lập lịch trên các máy song song

Job (j)	1	2	3	4
Thời gian hoàn thành (t_j)	1.5	3	4.5	5
Thời điểm sẵn sàng (r_j)	2	0	2	4
Thời hạn (d_j)	5	4	7	9

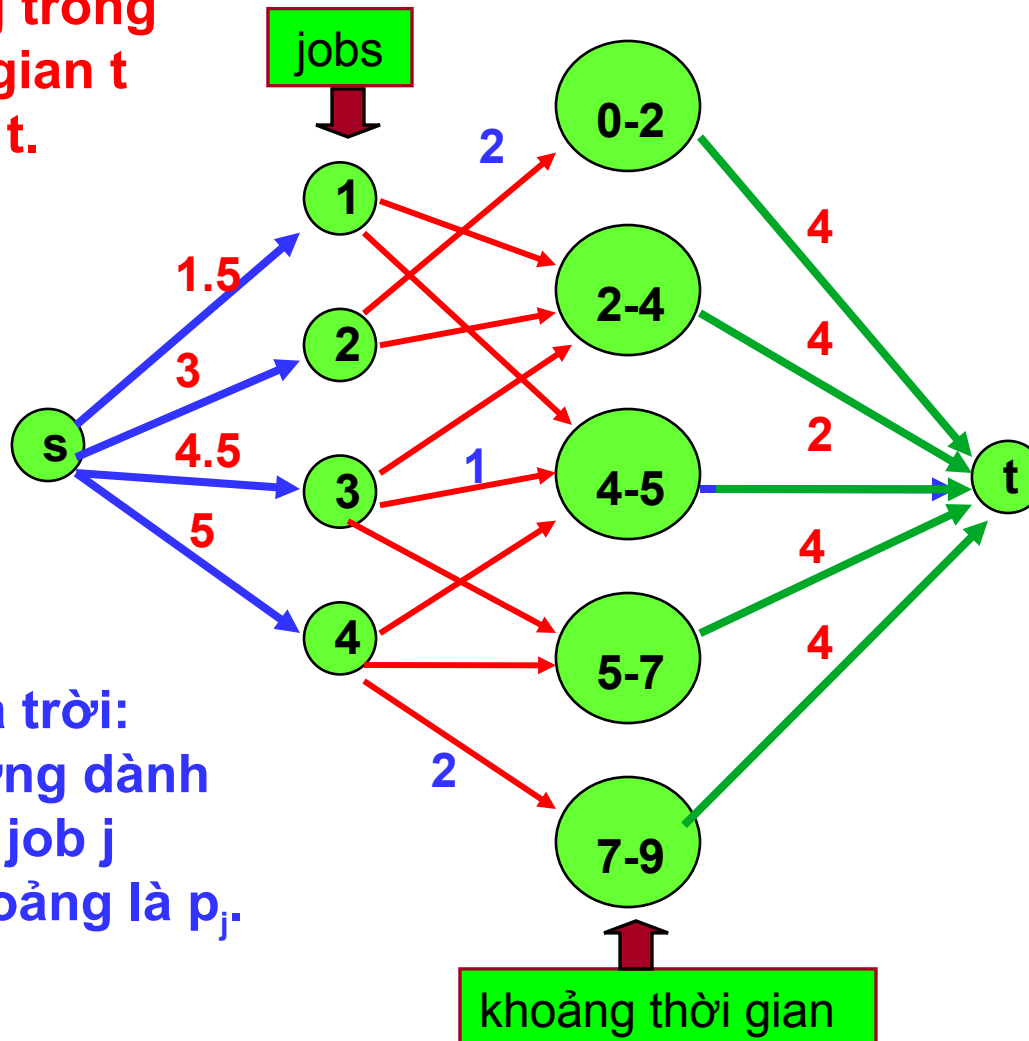
Giả sử có $M = 2$ máy song song



Có lịch nếu cho phép ngắt quãng

Qui về bài toán luồng cực đại

cung đỏ: thời lượng
gia công job j trong
khoảng thời gian t
nhiều nhất là t .



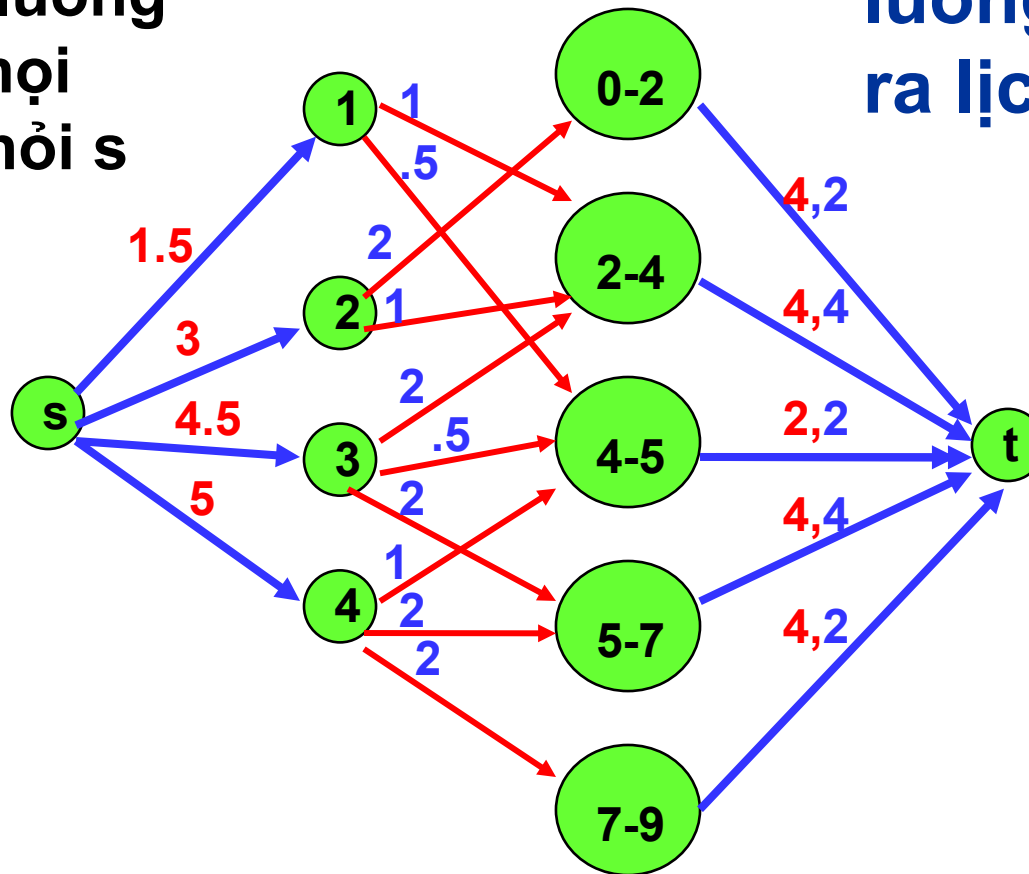
cung xanh lá
cây: thời
lượng của
khoảng thời
gian t nhiều
nhất là $M \times t$.
(M là số máy
có thể dùng)

cung xanh da trời:
tổng thời lượng dành
cho gia công job j
trong mọi khoảng là p_j .

Luồng cực đại – Lịch

Lịch tồn tại \Leftrightarrow
tìm được luồng
bão hòa mọi
cung ra khỏi s

Cần phân rã
luồng để đưa
ra lịch



Questions?